

Số: 198/BC-THĐPL

Móng Cái 1, ngày 25 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO
TỔNG KẾT NĂM HỌC 2025 - 2026

Căn cứ Quyết định số 3261/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ công văn số 2285/SGDDĐT-GDPT ngày 28/8/2025 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Kế hoạch 258/KH-THĐPL ngày 9/9/2025 của trường Tiểu học Đào Phúc Lộc về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2025 - 2026; trường Tiểu học Đào Phúc Lộc báo cáo kết quả thực hiện như sau:

Phần thứ nhất:

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRONG NĂM HỌC 2025 - 2026

I. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN CHUNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Thuận lợi:

Trong năm học 2025 - 2026, nhà trường tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh; sự quan tâm của Đảng ủy, HĐND, UBND phường Móng Cái 1 cùng các ban, ngành, đoàn thể địa phương đối với sự nghiệp giáo dục. Các cấp lãnh đạo thường xuyên quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi để nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ năm học và các mục tiêu phát triển giáo dục.

Nhà trường nhận được sự chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh trong việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, công tác chuyển đổi số, kiểm định chất lượng giáo dục, duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia cũng như các nhiệm vụ chuyên môn khác.

Trường có 01 điểm trường với 28 lớp và 1.045 học sinh; cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục. Hệ thống phòng học, trang thiết bị dạy học và hạ tầng công nghệ thông tin từng bước được đầu tư, nâng cấp; tạo điều kiện thuận lợi cho việc đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong nhà trường.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có phẩm chất chính trị tốt, tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, tâm huyết với nghề; tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng giáo dục và thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Nhiều giáo viên chủ động tự học, tự bồi dưỡng, ứng dụng công nghệ số trong dạy học và quản lý giáo dục.

Đa số học sinh chăm ngoan, có ý thức học tập và rèn luyện tốt; tích cực tham gia các hoạt động giáo dục, các phong trào thi đua, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và hoạt động trải nghiệm. Cha mẹ học sinh ngày càng quan tâm đến việc học tập, rèn luyện của con em; phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác quản lý, giáo dục học sinh và các hoạt động của nhà trường.

Nhà trường tiếp tục nhận được sự đồng thuận, ủng hộ của cha mẹ học sinh, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn; nhiều nguồn lực xã hội hóa được huy động hiệu quả, góp phần tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục.

2. Khó khăn:

Bên cạnh những thuận lợi, nhà trường vẫn còn một số khó khăn ảnh hưởng đến quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học.

Cơ sở vật chất tuy đã được quan tâm đầu tư nhưng quy mô học sinh ngày càng tăng, trong khi một số phòng chức năng, phòng học bộ môn phải bố trí linh hoạt để phục vụ nhu cầu học tập của học sinh. Một số trang thiết bị công nghệ thông tin và thiết bị dạy học đã qua thời gian sử dụng cần tiếp tục được nâng cấp, bổ sung nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và chuyển đổi số.

Số lượng học sinh đông, trong đó có một số học sinh tiếp thu chậm, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt và học sinh khuyết tật học hòa nhập, đòi hỏi giáo viên phải dành nhiều thời gian, công sức trong công tác hỗ trợ, kèm cặp và giáo dục cá nhân.

Đội ngũ giáo viên, nhân viên cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ nhưng vẫn còn thiếu so với nhu cầu thực tế; cơ cấu giáo viên ở một số môn học chưa thật sự cân đối. Khối lượng công việc ngày càng lớn do yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, chuyển đổi số, hồ sơ điện tử, công tác kiểm định chất lượng giáo dục và các nhiệm vụ kiêm nhiệm khác, tạo áp lực nhất định đối với đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Một bộ phận nhỏ phụ huynh học sinh do điều kiện công việc nên việc phối hợp với nhà trường trong quản lý, giáo dục học sinh chưa thường xuyên; việc đồng hành cùng con trong học tập và rèn luyện ở nhà còn hạn chế, ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả giáo dục toàn diện học sinh.

II. PHƯƠNG HƯỚNG CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG (1.1)

Tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển nhà trường trong giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến 2030 số 175 /KH-THĐPL ngày 10 /9 /2020.

Có xây dựng kế hoạch hoạt động của Hội đồng trường giai đoạn 2021-2026 và năm học 2024 – 2025.

III. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (1.5)

1. Mạng lưới trường, lớp, học sinh

Năm học 2025-2026, trường Tiểu học Đào Phúc Lộc có 01 điểm trường, gồm 28 lớp. Tính đến cuối năm học, nhà trường có 1045 học sinh, trong đó:

Học sinh theo từng khối như sau:

Khối	Tổng số HS	HS nam	HS nữ	HS dân tộc	Nữ dân tộc
------	------------	--------	-------	------------	------------

1	241	119	122	7	3
2	194	108	86	5	3
3	197	99	98	3	1
4	187	100	87	9	4
5	226	105	121	5	4
Toàn trường	1045	541	514	29	15

2. Duy trì sĩ số

- Tổng số học sinh đầu năm: 1043 em.
- Số học sinh cuối năm: 1045 em
- Số học sinh chuyển đến: 31; chuyển đi: 28 em
- Số học sinh tuyển mới đầu cấp 239/239 em, tỉ lệ huy động 100%

3. Cơ cấu tổ chức bộ máy của nhà trường (1.7)

3.1. Cơ cấu tổ chức:

Tổng số CB, GV, NV, hợp đồng lao động trong nhà trường: 47 đồng chí.

Trong đó:

- Hiệu trưởng : 01 đồng chí
- Phó hiệu trưởng : 02 đồng chí
- Tổng phụ trách Đội/GV Âm nhạc : 01 đồng chí
- Nhân viên : 02 đồng chí
- Giáo viên : 41 đồng chí

Chia ra:

- + Giáo viên dạy Tiếng Anh : 03 đồng chí
- + Giáo viên dạy Mỹ thuật : 01 đồng chí
- + Giáo viên dạy Tin học : 01 đồng chí
- + Giáo viên Tiếng Trung : 01 đồng chí
- + Giáo viên dạy văn hóa : 35 đồng chí
- Người lao động: 04 người
- + Bảo vệ: 02 người
- + Lao công: 02 người

3.2. Trình độ đào tạo của Đội ngũ (2.3)

Tập thể đội ngũ giáo viên yêu nghề, nhiệt tình công tác, có tư tưởng tiến bộ cố gắng vươn lên xây dựng trường, có ý thức rèn luyện, nâng cao năng lực chuyên môn. Trình độ đào tạo chia ra:

- Thạc sĩ quản lí : 01 đồng chí
- Đại học GD tiểu học : 33 đồng chí.
- Đại học sư phạm Âm nhạc : 01 đồng chí
- Đại học sư phạm Mỹ thuật : 01 đồng chí
- Đại học CNTT : 01 đồng chí
- Đại học SP Tiếng An : 03 đồng chí
- Đại học Tiếng Trung : 01 đồng chí
- Đại học Kế toán : 01 đồng chí
- Trung cấp điều dưỡng : 01 đồng chí

4. Ưu, nhược điểm chính trong việc thực hiện kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo

4.1. Ưu điểm

Trong năm học 2025 - 2026, nhà trường đã bám sát các văn bản chỉ đạo của ngành Giáo dục và kế hoạch năm học để triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ giáo dục. Công tác quản lý, chỉ đạo có nhiều đổi mới, bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nền nếp; các nhiệm vụ trọng tâm của năm học được triển khai kịp thời, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

Quy mô trường lớp được duy trì ổn định, công tác huy động học sinh ra lớp đạt chỉ tiêu đề ra. Nhà trường thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018, chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện và hạnh phúc cho học sinh.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy. Công tác bồi dưỡng chuyên môn, sinh hoạt tổ chuyên môn được duy trì nền nếp, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ.

Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và dạy học; thực hiện hiệu quả việc sử dụng cơ sở dữ liệu ngành, hồ sơ điện tử, học bạ số, các nền tảng quản lý và điều hành; từng bước nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường và chất lượng phục vụ người học.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được quan tâm đầu tư, bổ sung; công tác xã hội hóa giáo dục tiếp tục nhận được sự đồng thuận, ủng hộ của cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội. Các phong trào thi đua, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, công tác Đội và các hoạt động trải nghiệm được tổ chức hiệu quả, tạo môi trường thuận lợi cho học sinh phát triển toàn diện.

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia tiếp tục được quan tâm thực hiện; các tiêu chí cơ bản được giữ vững, góp phần khẳng định chất lượng và uy tín của nhà trường.

4.2. Nhược điểm

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo của nhà trường vẫn còn một số hạn chế. Một số trang thiết bị dạy học, thiết bị công nghệ thông tin chưa thật sự đồng bộ, ảnh hưởng nhất định đến việc triển khai các hoạt động giáo dục và chuyển đổi số.

Chất lượng giáo dục giữa các lớp, các nhóm đối tượng học sinh chưa thật sự đồng đều; việc hỗ trợ học sinh tiếp thu chậm, học sinh khuyết tật học hòa nhập và học sinh có hoàn cảnh đặc biệt vẫn đòi hỏi nhiều thời gian, công sức của giáo viên và nhà trường.

Đội ngũ giáo viên, nhân viên còn thiếu so với nhu cầu thực tế; một số giáo viên phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ nên phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện công việc. Năng lực ứng dụng công nghệ số, xây dựng học liệu số của một bộ phận giáo viên tuy đã được cải thiện nhưng chưa đồng đều.

Sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường ở một số trường học chưa thật sự thường xuyên; một số phụ huynh chưa dành nhiều thời gian đồng hành cùng con trong học tập và rèn luyện, ảnh hưởng đến hiệu quả giáo dục toàn diện học sinh.

IV. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM HỌC

1. Công tác tham mưu và phối hợp với các tổ chức đoàn thể trên địa bàn (4.2)

Trong năm học 2025 - 2026, nhà trường đã chủ động làm tốt công tác tham mưu với Đảng ủy, HĐND, UBND phường Móng Cái 1 về các nhiệm vụ phát triển giáo dục trên địa bàn; tranh thủ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tạo điều kiện của cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học, duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia, thực hiện chuyển đổi số và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc.

Nhà trường thường xuyên phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể địa phương trong công tác tuyên truyền, vận động học sinh đến trường, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức chấp hành pháp luật, bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho học sinh. Các hoạt động phối hợp được triển khai hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và tạo môi trường học tập lành mạnh cho học sinh.

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an phường Móng Cái 1 trong công tác bảo đảm an ninh, an toàn trường học; tuyên truyền, giáo dục pháp luật; phòng chống bạo lực học đường; bảo đảm trật tự an toàn giao thông; phòng chống cháy nổ, phòng chống các tệ nạn xã hội và các nguy cơ ảnh hưởng đến học sinh. Đồng thời, phối hợp với Trạm Y tế phường trong công tác chăm sóc sức khỏe học sinh, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm và triển khai các chương trình y tế học đường theo quy định.

Nhà trường duy trì tốt mối quan hệ phối hợp với các cơ sở giáo dục trên địa bàn trong công tác tuyển sinh, bàn giao học sinh, trao đổi kinh nghiệm chuyên môn và tổ chức các hoạt động giáo dục. Công tác phối hợp giữa các cấp học được thực hiện thường xuyên, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và bảo đảm tính liên thông trong quá trình học tập của học sinh.

Công tác phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh được thực hiện hiệu quả. Nhà trường thường xuyên trao đổi thông tin với phụ huynh thông qua các cuộc họp, các nền tảng số và các hình thức liên lạc phù hợp; tạo sự đồng thuận trong công tác quản lý, giáo dục học sinh và triển khai các nhiệm vụ của nhà trường. Trong năm học, phụ huynh học sinh đã tích cực đồng hành cùng nhà trường trong các hoạt động giáo dục, các phong trào thi đua và công tác xã hội hóa giáo dục.

Nhà trường đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động và huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ các hoạt động giáo dục. Nhiều tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và cha mẹ học sinh đã quan tâm hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, chăm lo cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và cải thiện điều kiện học tập của học sinh. Tiêu biểu, Ban đại diện cha mẹ học sinh đã phối hợp hỗ trợ nhà trường bổ sung trang thiết bị phục vụ dạy

học và các hoạt động giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và thực hiện chuyển đổi số trong nhà trường.

Thông qua công tác tham mưu và phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trên địa bàn, nhà trường đã huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và cộng đồng xã hội trong công tác giáo dục; tạo sự đồng thuận cao giữa nhà trường, gia đình và xã hội; góp phần quan trọng vào việc hoàn thành các nhiệm vụ và chỉ tiêu năm học 2025 - 2026.

2. Chấp hành sự chỉ đạo, quản lý của các cấp trong nhà trường

Trong năm học 2025 - 2026, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường Tiểu học Đào Phúc Lộc luôn chấp hành nghiêm túc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện đầy đủ các quy định của ngành Giáo dục và các nhiệm vụ do cấp trên giao. Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường phát huy tốt vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong toàn trường, tạo sự đồng thuận cao trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học.

Nhà trường đã nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh, Đảng ủy và UBND phường Móng Cái 1 về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026. Các nhiệm vụ trọng tâm của ngành, các cuộc vận động, phong trào thi đua, các nhiệm vụ về đổi mới giáo dục, chuyển đổi số, cải cách hành chính, xây dựng trường học hạnh phúc, duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia được triển khai đầy đủ, kịp thời và đạt hiệu quả.

Ban Giám hiệu nhà trường thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định; chủ động xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ phận, cá nhân; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và hỗ trợ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Công tác quản lý, điều hành được thực hiện theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, phát huy tinh thần trách nhiệm của mỗi cá nhân và tập thể.

Nhà trường đã xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch giáo dục nhà trường, Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 cùng các kế hoạch chuyên đề, kế hoạch chuyển đổi số, kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục, kế hoạch xây dựng trường học hạnh phúc và các kế hoạch khác theo yêu cầu của ngành. Các kế hoạch đều được phổ biến đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và tổ chức thực hiện nghiêm túc, bảo đảm tiến độ và chất lượng.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nhà trường luôn chủ động bám sát các văn bản chỉ đạo mới của cấp trên, kịp thời điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị. Nhờ đó, các hoạt động giáo dục được triển khai đồng bộ, nền nếp; kỷ cương hành chính được giữ vững; chất lượng giáo dục tiếp tục được duy trì và từng bước nâng cao, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm học đã đề ra.

3. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua:

Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch triển khai các cuộc vận động và phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ năm học; tổ chức cho cán bộ,

giáo viên, nhân viên đăng ký thi đua và cam kết thực hiện các nhiệm vụ được giao. Việc triển khai các cuộc vận động và phong trào thi đua được thực hiện đồng bộ, gắn với các nhiệm vụ chuyên môn, công tác xây dựng Đảng, chuyển đổi số và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, hạnh phúc.

Đảng ủy nhà trường đã lãnh đạo, chỉ đạo việc tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Việc học tập và làm theo Bác được lồng ghép với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, công tác giáo dục đạo đức học sinh, xây dựng văn hóa công sở và nâng cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, giáo viên.

Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường tích cực hưởng ứng và thực hiện tốt các cuộc vận động, phong trào thi đua do ngành Giáo dục và các cấp phát động. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên chấp hành nghiêm các quy định về đạo đức nhà giáo, không có trường hợp vi phạm đạo đức nghề nghiệp, vi phạm những điều đảng viên và viên chức không được làm. Đội ngũ nhà giáo luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, tận tụy với công việc, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và nâng cao chất lượng giáo dục.

Phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” được triển khai sâu rộng trong toàn trường. Cán bộ quản lý, giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác hiệu quả các nền tảng số, xây dựng học liệu điện tử, sử dụng hồ sơ điện tử, học bạ số và các phần mềm quản lý giáo dục trong thực hiện nhiệm vụ. Nhiều giải pháp đổi mới, sáng tạo được áp dụng vào công tác quản lý, giảng dạy và giáo dục học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Nhà trường tiếp tục thực hiện hiệu quả phong trào thi đua xây dựng “Trường học hạnh phúc”, “Trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn”, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, dân chủ, kỷ cương và nhân văn. Các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục giá trị sống, văn hóa ứng xử trong trường học được triển khai thường xuyên, góp phần tạo môi trường học tập tích cực cho học sinh.

Thông qua các cuộc vận động và phong trào thi đua, ý thức trách nhiệm, tinh thần đoàn kết, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên tiếp tục được nâng cao; chất lượng các hoạt động giáo dục có nhiều chuyển biến tích cực; tạo động lực quan trọng để nhà trường hoàn thành các chỉ tiêu và nhiệm vụ năm học 2025 - 2026.

4. Thực hiện kế hoạch giáo dục (5.1)

- Tổ chức cho 1045/1045 = 100% học sinh học 2 buổi/ngày
- Đảm bảo thực hiện đúng nội dung, chương trình theo quy định.

5. Thực hiện chương trình, sách, thiết bị (5.2)

a) Công tác chỉ đạo

Nhà trường đã triển khai thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh. Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của cấp trên, nhà trường đã xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế, bảo đảm thực hiện đầy đủ mục tiêu,

nội dung chương trình, đáp ứng yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực học sinh theo quy định.

Ban Giám hiệu đã chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, kế hoạch dạy học và các hoạt động giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh; tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá; phát huy tính chủ động, sáng tạo của giáo viên trong quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục.

Nhà trường đã chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu phục vụ triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018; đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và dạy học, khai thác hiệu quả các học liệu điện tử, phần mềm hỗ trợ dạy học và các nền tảng số phục vụ hoạt động giáo dục.

b) Kết quả thực hiện

Năm học 2025 - 2026, nhà trường có 28 lớp với tổng số 1.045 học sinh. Nhà trường thực hiện đầy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với 100% học sinh; bảo đảm thời lượng chương trình và các yêu cầu về nội dung giáo dục theo quy định.

Việc lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa được thực hiện đúng quy trình, đúng danh mục sách giáo khoa đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Giáo viên chủ động nghiên cứu chương trình, sách giáo khoa và các tài liệu hướng dẫn để xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với đối tượng học sinh; tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tăng cường đánh giá thường xuyên, chú trọng động viên, khuyến khích sự tiến bộ của học sinh. Công tác phụ đạo học sinh còn hạn chế trong học tập, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu được triển khai thường xuyên, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Ban Giám hiệu thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chương trình, tiến độ giảng dạy, chất lượng giáo dục và việc thực hiện quy chế chuyên môn; kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ giáo viên tháo gỡ những khó khăn trong quá trình tổ chức dạy học. Đặc biệt, nhà trường quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng môn Tiếng Việt và Toán; thực hiện nhiều giải pháp nhằm hạn chế học sinh gặp khó khăn trong học tập, bảo đảm học sinh hoàn thành chương trình lớp học và hoàn thành chương trình tiểu học theo quy định.

Kết quả hoàn thành chương trình lớp học và hoàn thành chương trình tiểu học cuối năm học như sau:

+ Hoàn thành chương trình lớp học: $1041/1045 = 99,6\%$; Rèn luyện trong hè: $4/1045 = 0,4\%$

+ Khối 5: Hoàn thành chương trình tiểu học: 226/226 học sinh, đạt 100%; chưa hoàn thành: 0 học sinh.

Nhìn chung, việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, sử dụng sách giáo khoa và thiết bị dạy học tại nhà trường được triển khai nghiêm túc, đúng quy định; chất lượng giáo dục được duy trì ổn định và từng bước nâng cao, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

*** Tổ chức dạy học Ngoại ngữ, Tin học**

a) Công tác chỉ đạo

Nhà trường đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Công tác tuyên truyền được thực hiện thường xuyên thông qua các cuộc họp cha mẹ học sinh, các kênh thông tin của nhà trường nhằm giúp phụ huynh và học sinh hiểu rõ vai trò, ý nghĩa của việc học ngoại ngữ và tin học trong giai đoạn hiện nay.

Ban Giám hiệu đã chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục, phân công giáo viên phù hợp với năng lực chuyên môn; đồng thời tăng cường kiểm tra việc thực hiện chương trình, chất lượng dạy học và việc sử dụng thiết bị, học liệu phục vụ giảng dạy. Nhà trường quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, phòng học bộ môn, thiết bị công nghệ thông tin và các phần mềm hỗ trợ dạy học nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy môn Tiếng Anh và Tin học.

b) Kết quả thực hiện

Đối với học sinh lớp 1 và lớp 2, nhà trường tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn theo nhu cầu của học sinh và điều kiện thực tế của đơn vị; bảo đảm nội dung chương trình phù hợp với tâm lý lứa tuổi, góp phần hình thành hứng thú và kỹ năng giao tiếp tiếng Anh ban đầu cho học sinh.

Đối với học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5, nhà trường thực hiện dạy học môn Tiếng Anh là môn học bắt buộc theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Việc tổ chức dạy học được thực hiện đầy đủ thời lượng chương trình, bảo đảm đúng yêu cầu cần đạt của từng khối lớp. Giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường các hoạt động giao tiếp, thực hành ngôn ngữ và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng học tập của học sinh.

Môn Tin học được tổ chức dạy học bắt buộc đối với học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nhà trường khai thác hiệu quả phòng máy tính, thiết bị công nghệ thông tin và các phần mềm hỗ trợ học tập; chú trọng hình thành cho học sinh các kỹ năng sử dụng máy tính, khai thác thông tin trên môi trường số an toàn, từng bước phát triển năng lực số đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và định hướng chuyển đổi số trong giáo dục.

Qua quá trình triển khai, việc dạy học môn Tiếng Anh và Tin học được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định; học sinh có hứng thú học tập, tích cực tham gia các hoạt động học tập, từng bước nâng cao năng lực ngoại ngữ và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong học tập và cuộc sống.

*** Tổ chức dạy học thí điểm môn Tiếng Trung Quốc**

a) Công tác chỉ đạo

Thực hiện chủ trương của ngành Giáo dục về việc mở rộng cơ hội học tập ngoại ngữ cho học sinh, nhà trường đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện thí điểm dạy học môn Tiếng Trung Quốc đối với học sinh theo hướng dẫn của cấp trên. Công tác tuyên truyền được thực hiện thông qua các cuộc họp phụ huynh học sinh, các kênh thông tin của nhà trường nhằm giúp cha mẹ học sinh hiểu rõ mục đích, ý nghĩa và lợi ích của việc học Tiếng Trung Quốc trong bối cảnh hội nhập và đặc thù địa phương khu vực biên giới.

Nhà trường đã bố trí giáo viên, sắp xếp thời khóa biểu, chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị và học liệu phục vụ việc tổ chức dạy học; đồng thời thường xuyên theo dõi, đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện.

b) Kết quả thực hiện

Trong năm học 2025 - 2026, nhà trường tổ chức thi điểm dạy học môn Tiếng Trung Quốc đối với 01 lớp khối 3 với tổng số 37 học sinh tham gia học tập.

Quá trình triển khai thực hiện bảo đảm đúng kế hoạch, nội dung chương trình và thời lượng theo hướng dẫn của cấp trên. Học sinh tham gia học tập với tinh thần tích cực, hứng thú; bước đầu hình thành được kỹ năng nghe, nói và làm quen với ngôn ngữ, văn hóa Trung Quốc phù hợp với lứa tuổi tiểu học.

Việc tổ chức dạy học thi điểm môn Tiếng Trung Quốc nhận được sự đồng thuận và ủng hộ của cha mẹ học sinh. Qua quá trình triển khai, nhà trường đã tích lũy thêm kinh nghiệm trong công tác tổ chức dạy học ngoại ngữ, góp phần đa dạng hóa các hoạt động giáo dục, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

*** Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018**

a) Công tác chỉ đạo

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, nhà trường xác định nội dung giáo dục địa phương là một bộ phận quan trọng góp phần giáo dục học sinh về lịch sử, văn hóa, truyền thống cách mạng, con người, tiềm năng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Ninh và địa phương nơi học sinh sinh sống. Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh, nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục địa phương và tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

Ban Giám hiệu chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học, xác định các nội dung tích hợp trong từng môn học và hoạt động giáo dục; phân công giáo viên thực hiện giảng dạy phù hợp với chuyên môn; tăng cường sinh hoạt chuyên môn, trao đổi kinh nghiệm, xây dựng học liệu phục vụ giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục địa phương. Nhà trường đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác học liệu số, hình ảnh, video, tư liệu lịch sử và văn hóa địa phương nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy.

Việc tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương được thực hiện linh hoạt thông qua hình thức tích hợp, lồng ghép trong các môn học và hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Giáo viên chủ động lựa chọn các nội dung phù hợp để tích hợp trong môn Tiếng Việt, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Lịch sử và Địa lí, Âm nhạc, Mĩ thuật, Hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác; bảo đảm phù hợp với mục tiêu bài học, đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh và điều kiện thực tế của nhà trường.

Nhà trường thường xuyên kiểm tra, dự giờ, đánh giá việc thực hiện chương trình; kịp thời hỗ trợ giáo viên tháo gỡ khó khăn trong quá trình giảng dạy; đồng thời khuyến khích giáo viên đổi mới phương pháp tổ chức dạy học, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, khám phá và vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

b) Kết quả thực hiện

Trong năm học 2025 - 2026, nhà trường đã triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương đối với 100% học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 theo đúng chương trình và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh. Tổng thời lượng thực hiện nội dung giáo dục địa phương ở mỗi khối lớp bảo đảm theo quy định, tương ứng 35 tiết/năm học.

100% cán bộ quản lý và giáo viên được nghiên cứu, tập huấn, hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương; chủ động xây dựng kế hoạch tích hợp, lồng ghép trong quá trình giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục. Các nội dung giáo dục địa phương được triển khai thông qua nhiều hình thức phong phú như dạy học trên lớp, hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt dưới cờ, hoạt động ngoại khóa, các cuộc thi tìm hiểu về quê hương, đất nước và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Giáo viên đã tích cực khai thác tài liệu giáo dục địa phương, sử dụng tranh ảnh, video, tư liệu số và các phương tiện trực quan để minh họa bài giảng; góp phần giúp học sinh dễ tiếp cận, dễ ghi nhớ và hứng thú học tập. Nhiều nội dung được gắn với thực tiễn địa phương, giúp học sinh hiểu rõ hơn về lịch sử hình thành và phát triển của tỉnh Quảng Ninh, các giá trị văn hóa truyền thống, danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và ý thức trách nhiệm trong việc giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa quê hương.

Thông qua việc thực hiện nội dung giáo dục địa phương, học sinh được bồi dưỡng tình yêu quê hương, lòng tự hào dân tộc, ý thức bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa và phát triển các phẩm chất, năng lực theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Việc triển khai nội dung giáo dục địa phương trong năm học được thực hiện nghiêm túc, đúng kế hoạch, bảo đảm chất lượng và đạt mục tiêu đề ra.

c) Khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện

Một số nội dung giáo dục địa phương yêu cầu học sinh được tham gia các hoạt động trải nghiệm thực tế tại các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, cơ sở sản xuất hoặc các địa điểm văn hóa của địa phương. Tuy nhiên do điều kiện về thời gian, kinh phí và công tác tổ chức nên việc triển khai các hoạt động trải nghiệm thực tế còn gặp một số khó khăn.

Nguồn học liệu số, video, phim tư liệu và các tư liệu trực quan phục vụ giảng dạy một số nội dung giáo dục địa phương chưa thực sự phong phú; giáo viên phải chủ động sưu tầm, biên tập và xây dựng thêm học liệu phục vụ giảng dạy nên mất nhiều thời gian và công sức.

d) Giải pháp thực hiện

Nhà trường tiếp tục chỉ đạo các tổ chuyên môn nghiên cứu chương trình, tài liệu giáo dục địa phương; xây dựng kế hoạch tích hợp phù hợp với từng môn học, từng khối lớp và từng chủ đề giáo dục. Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chia sẻ kinh nghiệm, xây dựng ngân hàng học liệu dùng chung phục vụ công tác giảng dạy.

Khuyến khích giáo viên nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác hiệu quả các nguồn học liệu mở, học liệu số và các phần mềm hỗ trợ dạy học; đồng thời tăng cường phối hợp với phụ huynh, các cơ quan, đơn vị và địa

phương đề tổ chức các hoạt động trải nghiệm phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong nhà trường.

*** Triển khai giáo dục STEM**

a) Công tác chỉ đạo

Thực hiện chủ trương đổi mới giáo dục và định hướng phát triển năng lực học sinh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, nhà trường đã xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục STEM lồng ghép trong kế hoạch giáo dục năm học; đồng thời đưa nội dung giáo dục STEM trở thành một trong những nhiệm vụ chuyên môn trọng tâm nhằm phát triển tư duy sáng tạo, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác và vận dụng kiến thức vào thực tiễn cho học sinh.

Ban Giám hiệu nhà trường đã chỉ đạo các tổ chuyên môn nghiên cứu các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về triển khai giáo dục STEM trong trường tiểu học; tổ chức tuyên truyền, quán triệt đến toàn thể cán bộ, giáo viên về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu và phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục STEM. Nhà trường thường xuyên lồng ghép nội dung giáo dục STEM trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề cấp trường, các hoạt động nghiên cứu bài học nhằm nâng cao năng lực tổ chức dạy học STEM cho giáo viên.

Các tổ chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục STEM phù hợp với từng khối lớp; lựa chọn các chủ đề gắn với nội dung chương trình các môn học như Khoa học, Tin học, Toán, Công nghệ, Mĩ thuật, Hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác. Giáo viên được khuyến khích thiết kế các bài học STEM theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tăng cường các hoạt động thực hành, trải nghiệm, nghiên cứu, khám phá và vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Nhà trường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tổ chức các hoạt động STEM; khuyến khích giáo viên khai thác học liệu số, video, phần mềm mô phỏng, các nguồn tài nguyên giáo dục mở để hỗ trợ thiết kế và tổ chức các hoạt động học tập. Công tác tuyên truyền về giáo dục STEM được thực hiện thông qua các cuộc họp phụ huynh, các nền tảng số của nhà trường và các hoạt động giáo dục nhằm tạo sự đồng thuận và phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

b) Kết quả thực hiện

Trong năm học 2025 - 2026, nhà trường đã triển khai giáo dục STEM tới 100% học sinh các khối lớp thông qua các môn học, hoạt động giáo dục và các hoạt động trải nghiệm sáng tạo. 100% cán bộ quản lý, giáo viên được tiếp cận, nghiên cứu và tham gia các hoạt động bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn về giáo dục STEM.

Các tổ chuyên môn đã xây dựng và tổ chức thực hiện các chủ đề STEM phù hợp với đặc điểm từng khối lớp và điều kiện thực tế của nhà trường. Nội dung các chủ đề tập trung vào việc giải quyết các vấn đề gắn gũi với cuộc sống học sinh, góp phần phát triển tư duy khoa học, kỹ năng thực hành, năng lực hợp tác, giao tiếp và sáng tạo.

Trong quá trình triển khai, giáo viên đã tích cực đổi mới phương pháp dạy học; tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động thiết kế sản phẩm, thực hành, thí nghiệm, chế tạo mô hình, nghiên cứu và trình bày kết quả học tập. Nhiều sản

phẩm STEM được thực hiện từ các vật liệu đơn giản, gần gũi với cuộc sống, giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn và hình thành ý thức bảo vệ môi trường, tiết kiệm, sáng tạo.

Các hoạt động giáo dục STEM đã góp phần tạo hứng thú học tập cho học sinh, nâng cao chất lượng các giờ học, tăng cường khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phát triển phẩm chất và năng lực theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Học sinh tích cực tham gia các hoạt động học tập, mạnh dạn trao đổi, thảo luận, hợp tác nhóm và thể hiện ý tưởng sáng tạo trong quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập.

Nhà trường đã tổ chức được chủ đề STEM; tiết dạy STEM; 100% học sinh được tham gia các hoạt động giáo dục STEM dưới nhiều hình thức khác nhau. Chất lượng các hoạt động STEM từng bước được nâng cao và nhận được sự đồng thuận của phụ huynh học sinh.

c) Khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện

Nhà trường chưa có phòng học STEM riêng biệt nên việc tổ chức các hoạt động nghiên cứu, thực hành, thí nghiệm chuyên sâu và trưng bày sản phẩm học tập của học sinh còn gặp nhiều khó khăn. Một số thiết bị, học liệu và vật tư phục vụ cho hoạt động STEM chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu tổ chức dạy học.

Năng lực thiết kế và tổ chức các hoạt động STEM của đội ngũ giáo viên tuy đã được nâng lên nhưng chưa đồng đều; một số giáo viên còn gặp khó khăn trong việc xây dựng chủ đề tích hợp liên môn, tổ chức các hoạt động nghiên cứu, trải nghiệm và đánh giá sản phẩm học tập của học sinh.

Nhận thức của một bộ phận phụ huynh về giáo dục STEM chưa thật sự đầy đủ; việc phối hợp hỗ trợ học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học ngoài nhà trường còn hạn chế.

d) Giải pháp thực hiện

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo và tổ chức thực hiện giáo dục STEM trong nhà trường; đưa nội dung giáo dục STEM trở thành một nội dung thường xuyên trong sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề cấp trường và hoạt động bồi dưỡng đội ngũ.

Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng giáo viên về phương pháp xây dựng chủ đề STEM, thiết kế hoạt động học tập và tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đẩy mạnh chia sẻ kinh nghiệm, nhân rộng các mô hình, bài học STEM có hiệu quả.

Khai thác hiệu quả các nguồn học liệu số, phần mềm mô phỏng, ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo hỗ trợ thiết kế bài giảng, xây dựng học liệu STEM; từng bước hình thành ngân hàng chủ đề STEM dùng chung trong toàn trường.

Tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo, huy động các nguồn lực xã hội hóa để bổ sung trang thiết bị, học liệu, vật tư phục vụ các hoạt động STEM; tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng nhằm tạo điều kiện cho học sinh được tham gia nhiều hơn các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu và sáng tạo khoa học.

6. Dạy học đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật học hòa nhập

a) Công tác chỉ đạo

Nhà trường luôn quan tâm thực hiện tốt công tác giáo dục đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật học hòa nhập nhằm bảo đảm quyền được học tập của mọi học sinh theo quy định của pháp luật. Ngay từ đầu năm học, Ban Giám hiệu đã chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm rà soát, nắm bắt đầy đủ tình hình học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh khuyết tật học hòa nhập và các trường hợp cần được hỗ trợ trong học tập, rèn luyện.

Đối với học sinh khuyết tật học hòa nhập, nhà trường chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với từng dạng tật, mức độ khuyết tật và khả năng nhận thức của học sinh; thực hiện các biện pháp hỗ trợ, điều chỉnh nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo quy định về giáo dục hòa nhập. Việc đánh giá học sinh được thực hiện theo đúng các văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nhà trường thường xuyên phối hợp với cha mẹ học sinh, cơ sở y tế, các tổ chức đoàn thể và các lực lượng xã hội trong việc chăm sóc, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn và học sinh khuyết tật; tạo điều kiện để các em được tham gia đầy đủ các hoạt động học tập, rèn luyện và hoạt động tập thể của nhà trường.

b) Kết quả thực hiện

Trong năm học 2025 - 2026, nhà trường đã thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với học sinh thuộc diện được hưởng chính sách theo quy định; đồng thời quan tâm hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn thông qua các hoạt động nhân đạo, từ thiện, khuyến học và các nguồn lực xã hội hóa giáo dục.

Tổng số học sinh khuyết tật trong độ tuổi trên địa bàn: 5 học sinh.

+ Số học sinh khuyết tật không có khả năng học tập: 5 học sinh.

+ Số học sinh khuyết tật có khả năng học tập được huy động ra lớp: 0 học sinh

100% học sinh khuyết tật học hòa nhập được xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân; được theo dõi, đánh giá và hỗ trợ trong quá trình học tập, rèn luyện. Các em được tạo điều kiện tham gia các hoạt động giáo dục phù hợp với khả năng của bản thân; từng bước phát triển kỹ năng học tập, kỹ năng giao tiếp và hòa nhập với bạn bè trong lớp.

Nhà trường đã phối hợp tốt với cha mẹ học sinh và các tổ chức đoàn thể để hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, bảo đảm không có học sinh bỏ học vì hoàn cảnh kinh tế; thực hiện tốt mục tiêu tạo cơ hội học tập bình đẳng cho mọi học sinh.

c) Khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện

Một số học sinh khuyết tật ở mức độ nặng hoặc có khó khăn về nhận thức, ngôn ngữ và kỹ năng giao tiếp nên việc tiếp thu kiến thức, tham gia các hoạt động học tập và hòa nhập với bạn bè còn gặp nhiều khó khăn. Giáo viên phải dành nhiều thời gian để hỗ trợ, hướng dẫn cá nhân cho học sinh.

Cơ sở vật chất, học liệu chuyên biệt phục vụ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập còn hạn chế; đội ngũ giáo viên chưa được đào tạo chuyên sâu về giáo dục đặc biệt nên việc tổ chức các hoạt động hỗ trợ chuyên biệt cho học sinh còn gặp một số khó khăn nhất định.

d) Giải pháp thực hiện

Tiếp tục chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn thực hiện tốt công tác giáo dục hòa nhập; xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp

với từng học sinh khuyết tật; tăng cường các biện pháp hỗ trợ nhằm giúp học sinh phát huy khả năng và tiến bộ trong học tập.

Đẩy mạnh sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn và học sinh khuyết tật; thường xuyên trao đổi thông tin với cha mẹ học sinh để thống nhất các biện pháp giáo dục và hỗ trợ.

Khuyến khích giáo viên tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác các nguồn học liệu số và các phương pháp dạy học phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập. Đồng thời thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với học sinh và giáo viên theo quy định hiện hành.

V. CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO

1. Các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo

1.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

a) Công tác chỉ đạo

Nhà trường tiếp tục chỉ đạo thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; lấy học sinh làm trung tâm, phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo trong học tập và rèn luyện. Ban Giám hiệu thường xuyên chỉ đạo các tổ chuyên môn nghiên cứu chương trình, lựa chọn nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học phù hợp với đặc điểm từng môn học, từng đối tượng học sinh và điều kiện thực tế của nhà trường.

Công tác sinh hoạt chuyên môn được duy trì nên nếp theo hướng nghiên cứu bài học; chú trọng trao đổi chuyên môn, dự giờ, rút kinh nghiệm, xây dựng các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Nhà trường khuyến khích giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học, học liệu số, bài giảng điện tử, các phần mềm hỗ trợ dạy học và trí tuệ nhân tạo nhằm nâng cao chất lượng các giờ học.

Nhà trường tiếp tục triển khai hiệu quả phương pháp dạy học “Bàn tay nặn bột” đối với các môn học phù hợp; tăng cường tổ chức các hoạt động thực hành, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM, hoạt động trải nghiệm và các hình thức học tập gắn với thực tiễn. Nội dung giáo dục địa phương được lồng ghép linh hoạt trong các môn học và hoạt động giáo dục nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Bên cạnh đó, nhà trường chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, an toàn giao thông, an toàn trên môi trường mạng và giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa địa phương. Các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động câu lạc bộ được tổ chức thường xuyên, góp phần phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực học sinh.

Nhà trường phối hợp với các đơn vị có chức năng tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; tạo điều kiện để học sinh được rèn luyện kỹ năng giao tiếp, hợp tác, tự phục vụ, ứng xử văn minh và thích ứng với cuộc sống.

b) Kết quả thực hiện

100% giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số và các phương pháp dạy học tích cực trong giảng

dạy. Chất lượng các giờ học từng bước được nâng cao, học sinh tích cực tham gia các hoạt động học tập, mạnh dạn trao đổi, thảo luận và vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

Công tác sinh hoạt chuyên môn được duy trì hiệu quả. Trong năm học, nhà trường đã tổ chức 4 chuyên đề cấp trường, 10 chuyên đề cấp tổ; thực hiện 2 tiết dạy minh họa, nghiên cứu bài học; 3 chủ đề giáo dục STEM và nhiều hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Các hoạt động câu lạc bộ, giao lưu và sân chơi trí tuệ được tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, thu hút đông đảo học sinh tham gia. Học sinh tích cực tham gia các cuộc thi, sân chơi học tập như Trạng Nguyên Tiếng Việt, VioEdu, IOE, Violympic, Tin học trẻ và các hoạt động giáo dục khác trên tinh thần tự nguyện, góp phần phát triển năng lực tự học, tư duy sáng tạo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin.

Thông qua việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, chất lượng giáo dục của nhà trường tiếp tục được duy trì và nâng cao; học sinh hứng thú hơn trong học tập, mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp và tham gia các hoạt động giáo dục; các phẩm chất và năng lực theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được hình thành và phát triển ngày càng rõ nét.

2.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá học sinh

a) Công tác chỉ đạo

Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc đánh giá học sinh tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đặc biệt là Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học. Ban Giám hiệu đã chỉ đạo các tổ chuyên môn và giáo viên nghiên cứu kỹ các quy định về đánh giá học sinh; thực hiện đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ bảo đảm khách quan, chính xác, công bằng, toàn diện và vì sự tiến bộ của học sinh.

Thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề về công tác kiểm tra, đánh giá học sinh; tăng cường trao đổi, thống nhất các biện pháp nhận xét, đánh giá và hướng dẫn học sinh tự đánh giá. Giáo viên chú trọng theo dõi quá trình học tập, rèn luyện của học sinh; kịp thời động viên, khích lệ và hỗ trợ học sinh khắc phục những hạn chế trong học tập cũng như rèn luyện phẩm chất, năng lực.

Thường xuyên kiểm tra hồ sơ đánh giá học sinh, dự giờ, khảo sát chất lượng, phân tích kết quả học tập của học sinh theo từng giai đoạn; từ đó chỉ đạo các tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu và hỗ trợ học sinh gặp khó khăn trong học tập. Đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý, đánh giá học sinh; thực hiện cập nhật, quản lý kết quả học tập trên các phần mềm quản lý giáo dục, học bạ số và cơ sở dữ liệu ngành theo quy định.

b) Kết quả thực hiện

100% giáo viên thực hiện đúng quy định về đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; bảo đảm đánh giá đầy đủ các phẩm chất, năng lực và kết quả học tập của học sinh. Công tác đánh giá học sinh được thực hiện công khai, khách quan, đúng quy trình; phản ánh chính xác mức độ đạt được của học sinh và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Việc nhận xét, đánh giá học sinh ngày càng thực chất, chú trọng sự tiến bộ của từng học sinh; giúp giáo viên kịp thời điều chỉnh phương pháp dạy học, đồng thời giúp phụ huynh nắm bắt được tình hình học tập, rèn luyện của con em mình để phối hợp cùng nhà trường trong công tác giáo dục.

100% giáo viên thực hiện đầy đủ việc cập nhật kết quả đánh giá học sinh trên các phần mềm quản lý và học bạ số theo quy định; bảo đảm tính chính xác, kịp thời và thuận lợi trong công tác quản lý, tra cứu thông tin.

c) Khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện

Mặc dù đội ngũ giáo viên đã cơ bản nắm vững quy định về đánh giá học sinh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tuy nhiên việc đánh giá thường xuyên đối với những lớp có sĩ số học sinh đông vẫn đòi hỏi giáo viên phải dành nhiều thời gian theo dõi, nhận xét và hỗ trợ học sinh.

Một số học sinh có năng lực tiếp thu còn hạn chế, học sinh khuyết tật học hòa nhập hoặc học sinh có hoàn cảnh đặc biệt cần được quan tâm, hỗ trợ nhiều hơn trong quá trình đánh giá và theo dõi sự tiến bộ.

Việc thiếu một số thiết bị dạy học theo danh mục tối thiểu ở một số khối lớp cũng ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả tổ chức các hoạt động học tập và đánh giá năng lực thực hành, trải nghiệm của học sinh.

d) Giải pháp thực hiện

Tiếp tục nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, tổ chức các chuyên đề về kiểm tra, đánh giá học sinh; tăng cường trao đổi kinh nghiệm, hỗ trợ giáo viên trong việc thực hiện đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên cốt cán trong việc hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp; tăng cường dự giờ, kiểm tra hồ sơ, tư vấn chuyên môn nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác hiệu quả các phần mềm quản lý, học bạ số và cơ sở dữ liệu ngành; nâng cao chất lượng công tác theo dõi, quản lý và đánh giá học sinh.

Tăng cường phối hợp giữa nhà trường và cha mẹ học sinh trong việc theo dõi, hỗ trợ học sinh học tập, rèn luyện; đặc biệt quan tâm đến học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật học hòa nhập và học sinh còn hạn chế về năng lực học tập nhằm giúp các em tiến bộ và hoàn thành chương trình học tập theo quy định.

2. Đánh giá chất lượng giáo dục: (2.4)

2.1. Công tác giáo dục đảm bảo thực hiện quyền học sinh

Nhà trường luôn xác định việc bảo đảm quyền học tập, quyền được chăm sóc, giáo dục và phát triển toàn diện của học sinh là nhiệm vụ quan trọng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học. Trong năm học 2025 - 2026, các hoạt động giáo dục của nhà trường được tổ chức theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ trường tiểu học, bảo đảm mọi học sinh đều được học tập, rèn luyện trong môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, bình đẳng và tôn trọng.

Thực hiện tốt công tác huy động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số và tạo điều kiện thuận lợi để tất cả học sinh trong độ tuổi được đến trường học tập. Các trường hợp học sinh chuyển đến, chuyển đi đều được giải quyết kịp thời, đúng quy định,

bảo đảm quyền học tập liên tục của học sinh. Không có học sinh bị phân biệt đối xử trong học tập và tham gia các hoạt động giáo dục.

Bảo đảm đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, vệ sinh trường lớp, nước uống, nhà vệ sinh, sân chơi, bãi tập và các điều kiện an toàn trường học để phục vụ hoạt động học tập, rèn luyện của học sinh. Các em được học tập trong môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; được tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống và các phong trào thi đua của nhà trường.

Công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe học sinh được quan tâm thực hiện thường xuyên. Nhà trường phối hợp với cơ quan y tế tổ chức khám sức khỏe định kỳ, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước và bảo đảm an toàn thực phẩm. Các biện pháp phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em và bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng được triển khai đồng bộ, góp phần xây dựng môi trường học tập an toàn cho học sinh.

Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với học sinh theo quy định; kịp thời hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh thuộc diện chính sách, học sinh khuyết tật học hòa nhập và các đối tượng cần được quan tâm đặc biệt. Đồng thời, tích cực huy động các nguồn lực xã hội hóa, các chương trình nhân đạo, từ thiện và khuyến học nhằm hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập.

Bên cạnh đó, nhà trường luôn tôn trọng ý kiến của học sinh, tạo điều kiện để học sinh được tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, các câu lạc bộ, các sân chơi trí tuệ và các hoạt động phát triển năng khiếu phù hợp với lứa tuổi. Thông qua các hoạt động giáo dục, học sinh được phát huy năng lực cá nhân, rèn luyện kỹ năng sống và phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực theo mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Nhìn chung, trong năm học 2025 - 2026, nhà trường đã thực hiện tốt việc bảo đảm các quyền của học sinh; tạo môi trường học tập dân chủ, an toàn, thân thiện và hạnh phúc, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

2.2. Đánh giá về phẩm chất, năng lực, nhiệm vụ của người học sinh và thực hiện các quy định về hành vi học sinh không được làm.

Nhà trường luôn quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh theo mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Việc giáo dục học sinh được thực hiện thông qua các môn học, hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ, hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Trong năm học 2025 - 2026, đa số học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ của người học sinh; chấp hành nghiêm túc nội quy trường, lớp; có ý thức tự giác trong học tập và rèn luyện. Học sinh đi học chuyên cần, thực hiện nề nếp học tập, giữ gìn sách vở, đồ dùng học tập và tích cực tham gia các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Các phẩm chất chủ yếu của học sinh như yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm được hình thành và phát triển thông qua các hoạt động giáo dục. Học sinh có thái độ lễ phép, kính trọng thầy cô giáo, ông bà, cha mẹ và người

lớn tuổi; biết đoàn kết, yêu thương, giúp đỡ bạn bè; có ý thức chia sẻ, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn và học sinh khuyết tật học hòa nhập.

Các năng lực cốt lõi của học sinh tiếp tục được phát triển thông qua các hoạt động học tập và trải nghiệm. Học sinh có ý thức tự học, tự phục vụ, hợp tác trong học tập và sinh hoạt tập thể; mạnh dạn trao đổi ý kiến, tham gia thảo luận và giải quyết các nhiệm vụ học tập được giao. Nhiều học sinh tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, các sân chơi trí tuệ, hoạt động STEM và các hoạt động trải nghiệm sáng tạo do nhà trường tổ chức.

Thường xuyên tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống đuối nước, phòng chống tai nạn thương tích và giáo dục an toàn trên môi trường mạng. Công tác tuyên truyền, nhắc nhở, biểu dương, khen thưởng được thực hiện thường xuyên thông qua các giờ sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ và các hoạt động tập thể.

Trong năm học, không có học sinh vi phạm pháp luật; không có học sinh mắc các tệ nạn xã hội; không có vụ việc bạo lực học đường nghiêm trọng xảy ra trong nhà trường. Ý thức chấp hành nội quy trường lớp, ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, bảo vệ tài sản công, thực hiện văn hóa ứng xử và tham gia các hoạt động tập thể của học sinh ngày càng được nâng cao.

Nhìn chung, học sinh Trường Tiểu học Đào Phúc Lộc có phẩm chất đạo đức tốt, thái độ học tập tích cực, tinh thần đoàn kết, thân thiện và trách nhiệm; các phẩm chất, năng lực theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được hình thành và phát triển ngày càng rõ nét, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

2.3. Đánh giá về việc tạo cơ hội cho học sinh tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực sáng tạo.

Nhà trường luôn tạo cơ hội cho học sinh tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực, chủ động, sáng tạo, chú trọng bồi dưỡng học sinh năng khiếu. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu phù hợp với thực tế nhà trường.

3. Kết quả giáo dục của toàn trường (5.5)

- Hoàn thành về kiến thức, kỹ năng: $1041/1045 = 99,6\%$
- Đạt về năng lực: $1041/1045 = 99,6\%$
- Đạt về phẩm chất: $1045/1045 = 100\%$
- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: $1041/1045 = 99,6\%$
- Học sinh HTCTTH: $226/226 = 100\%$
- Khen thưởng cuối năm:

+ HSHTXS: $478/1045 \text{ em} = 45,7\%$

+ HS khen thưởng Tiểu biểu: $322/1045 = 30,8\%$

+ Việc thực hiện công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế theo đúng Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 Quy định về công khai trong hoạt động của cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Nhà trường thực hiện công khai trên Website của nhà trường theo đúng các nội dung quy định cần công khai trong Thông tư 09.

4. Kết quả các hội thi

Học sinh nhà trường tích cực tham gia các sân chơi trí tuệ và đạt nhiều thành tích nổi bật như: 01 giải Nhì cuộc thi Tin học trẻ Quảng Ninh cấp tỉnh; tại sân chơi IOE đạt 01 giải Bạc và 01 giải Khuyến khích cấp Quốc gia, cấp tỉnh đạt 05 giải Nhất, 15 giải Nhì, 15 giải Ba, 48 giải Khuyến khích; cấp trường đạt 08 giải Nhất, 26 giải Nhì, 34 giải Ba, 71 giải Khuyến khích.

Đối với sân chơi Trạng Nguyên Tiếng Việt, học sinh đạt 06 giải Nhì, 10 giải Ba và 19 giải Khuyến khích cấp tỉnh; cấp trường đạt 10 giải Nhất, 32 giải Nhì, 49 giải Ba, 84 giải Khuyến khích.

Ở cuộc thi Violympic, học sinh đạt 27 giải Nhất, 39 giải Nhì, 40 giải Ba và 73 giải Khuyến khích. Cuộc thi VioEdu cấp tỉnh đạt 03 giải Nhì, 08 giải Ba, 16 giải Khuyến khích môn Toán và 02 giải Nhì, 03 giải Ba, 01 giải Khuyến khích môn Tiếng Anh.

VI. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC:

1. Kết quả thực hiện QCDC trong nhà trường (1.9)

Trong năm học 2025 - 2026, Đảng ủy và Ban Giám hiệu nhà trường đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định về Quy chế dân chủ ở cơ sở; bảo đảm phát huy quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong mọi hoạt động của nhà trường. Việc thực hiện Quy chế dân chủ được gắn với nhiệm vụ chính trị của đơn vị, các phong trào thi đua, công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số và xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, kỷ cương, trách nhiệm.

100% cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên được phổ biến, quán triệt đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định về thực hiện dân chủ trong hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập. Các nội dung liên quan đến chế độ, chính sách, công tác thi đua khen thưởng, phân công nhiệm vụ, tài chính, cơ sở vật chất và các nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường đều được thực hiện công khai, minh bạch theo quy định.

Nhà trường duy trì tốt các hội nghị, cuộc họp theo quy định; tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia đóng góp ý kiến vào các kế hoạch, quy chế, quy định và các nhiệm vụ quan trọng của đơn vị. Các ý kiến góp ý, kiến nghị của cán bộ, giáo viên, nhân viên được tiếp thu, giải quyết kịp thời, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý và tạo sự đồng thuận trong tập thể.

Đảng bộ nhà trường với 40 đảng viên luôn phát huy vai trò hạt nhân chính trị trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm học. Đội ngũ đảng viên có lập trường tư tưởng vững vàng, gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành. Tinh thần tự phê bình và phê bình được duy trì nghiêm túc, góp phần xây dựng tập thể đoàn kết, thống nhất và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành, công khai thông tin đã góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện Quy chế dân chủ trong nhà trường. Các văn bản chỉ đạo, kế hoạch, thông báo và các nội dung liên quan đến quyền, lợi ích của cán bộ, giáo viên, nhân viên được thông tin

kip thời thông qua các nền tảng số, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận thông tin và tham gia giám sát của các thành viên trong nhà trường.

Trong năm học không phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo; không có vụ việc mất đoàn kết nội bộ; không có cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm kỷ luật phải xử lý. Tập thể nhà trường luôn giữ vững khối đoàn kết, thống nhất, phát huy tốt tinh thần trách nhiệm, dân chủ và sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu và nhiệm vụ năm học 2025 - 2026.

2. Tổ chức Hội đồng tư vấn (1.2)

Trong năm học 2025 - 2026, Hội đồng trường và các Hội đồng tư vấn của Trường Tiểu học Đào Phúc Lộc được kiện toàn và hoạt động theo đúng quy định của Luật Giáo dục, Điều lệ trường tiểu học và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Các hội đồng đã phát huy tốt vai trò tư vấn, tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học.

Nhà trường đã thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả của các hội đồng tư vấn theo yêu cầu nhiệm vụ như Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét sáng kiến, Hội đồng xét hoàn thành chương trình tiểu học, Hội đồng tuyển sinh và các hội đồng khác theo từng nhiệm vụ cụ thể. Các hội đồng hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và đúng quy định của pháp luật.

Trong năm học, nhà trường duy trì nền nếp các cuộc họp giao ban, họp lãnh đạo, họp Hội đồng sư phạm, họp tổ chuyên môn, họp tổ văn phòng và các cuộc họp hội đồng theo quy định. Thông qua các cuộc họp, những nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường được triển khai kịp thời; những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được trao đổi, thảo luận và thống nhất giải pháp thực hiện.

Công tác công khai, dân chủ trong hoạt động của các hội đồng được thực hiện nghiêm túc. Các nội dung liên quan đến chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên; công tác thi đua, khen thưởng; phân công nhiệm vụ; nâng lương; đào tạo, bồi dưỡng; quản lý, sử dụng tài sản công; các khoản thu, chi tài chính và các nội dung khác theo quy định đều được công khai, lấy ý kiến và thực hiện đúng quy trình.

Việc tổ chức và hoạt động của các hội đồng trong nhà trường đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, phát huy trí tuệ tập thể, tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong đơn vị; tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia đóng góp ý kiến, phát huy quyền làm chủ và cùng chung sức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2025 - 2026.

3. Đánh giá về tổ chuyên môn và hoạt động của các tổ chuyên môn(1.4)

Trong năm học 2025 - 2026, nhà trường có 05 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng. Các tổ chuyên môn được kiện toàn, phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn của đội ngũ giáo viên; phát huy tốt vai trò là hạt nhân trong công tác chuyên môn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Các tổ chuyên môn đã xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể theo năm học, bám sát nhiệm vụ trọng tâm của ngành và kế hoạch giáo dục của nhà trường. Việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn được duy trì nền nếp, thực hiện đúng quy định; nội dung sinh hoạt ngày càng được đổi mới theo hướng thiết thực, hiệu quả, tập trung vào việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh, giáo dục STEM, giáo dục địa phương, chuyển đổi số và xây dựng học liệu số phục vụ giảng dạy.

Các tổ chuyên môn tích cực triển khai sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; tăng cường dự giờ, trao đổi chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, tháo gỡ những khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, giáo viên đã từng bước nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

Đội ngũ tổ trưởng, tổ phó chuyên môn đã phát huy tốt vai trò quản lý, điều hành hoạt động tổ; chủ động tham mưu với Ban Giám hiệu trong việc triển khai các nhiệm vụ chuyên môn, tổ chức các chuyên đề, hội giảng, thao giảng và các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên. Công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh còn gặp khó khăn trong học tập được các tổ chuyên môn quan tâm thực hiện thường xuyên và đạt hiệu quả tích cực.

Các tổ chuyên môn đã góp phần quan trọng trong việc xây dựng khối đoàn kết nội bộ, tạo sự thống nhất trong thực hiện quy chế chuyên môn, phương pháp giảng dạy và các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục. Chất lượng đội ngũ giáo viên từng bước được nâng lên; nhiều giáo viên tích cực nghiên cứu, đổi mới, sáng tạo trong dạy học và giáo dục học sinh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của các tổ chuyên môn vẫn còn một số hạn chế. Việc nghiên cứu, đề xuất các giải pháp mới, các sáng kiến nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản lý chuyên môn chưa thật sự đồng đều giữa các tổ. Một số giáo viên còn tâm lý e ngại khi tham gia trao đổi, phản biện hoặc đề xuất các giải pháp đổi mới trong sinh hoạt chuyên môn.

Trong thời gian tới, nhà trường tiếp tục chỉ đạo các tổ chuyên môn nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn theo hướng thực chất, hiệu quả; tăng cường nghiên cứu, chia sẻ các mô hình hay, giải pháp sáng tạo; phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên cốt cán và tổ trưởng chuyên môn trong công tác tham mưu, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

4. Đánh giá công tác quản lý của nhà trường

4.1. Công tác thực hiện chỉ đạo quản lý, quy chế chuyên môn và thực hiện chế độ báo cáo

Trong năm học 2025 - 2026, nhà trường nghiêm túc thực hiện sự lãnh đạo của Đảng ủy nhà trường, sự chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh và UBND phường Móng Cái 1; đồng thời chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị. Công tác quản lý, điều hành được thực hiện theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch; phát huy tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Ban Giám hiệu thường xuyên cập nhật, triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của cấp trên; xây dựng và ban hành đầy đủ các kế hoạch, quy chế, quy định phục vụ công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục. Các nhiệm vụ trọng tâm được triển khai thống nhất thông qua Hội đồng sư phạm, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và giáo viên chủ nhiệm; bảo đảm mọi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều nắm vững nhiệm vụ và tổ chức thực hiện hiệu quả.

Nhà trường thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trường học, kiểm tra chuyên đề và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, đổi mới phương pháp dạy học, công tác kiểm tra đánh giá học sinh, hồ sơ chuyên môn, việc ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện các nhiệm vụ được giao. Qua kiểm tra đã kịp thời phát hiện, tư vấn, hỗ trợ giáo viên khắc phục những hạn chế, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn của nhà trường.

Công tác quản lý hồ sơ, sổ sách được thực hiện nền nếp, đúng quy định; từng bước đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý giáo dục. Nhà trường thực hiện hiệu quả việc sử dụng phần mềm quản lý nhà trường, cơ sở dữ liệu ngành, học bạ số, hồ sơ điện tử, chữ ký số và các nền tảng quản lý trực tuyến; góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, giảm áp lực hồ sơ giấy và tăng cường tính chính xác trong công tác điều hành.

Chế độ thông tin, báo cáo được thực hiện đầy đủ, nghiêm túc và đúng thời gian quy định. Các báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất được xây dựng bảo đảm chất lượng, nội dung đầy đủ, số liệu chính xác, phản ánh đúng thực trạng của đơn vị. Nhà trường chủ động ứng dụng công nghệ thông tin trong tổng hợp, xử lý và báo cáo dữ liệu, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của ngành giáo dục.

Thông qua việc thực hiện tốt công tác chỉ đạo, quản lý và kiểm tra, giám sát, nhà trường đã duy trì tốt nền nếp, kỷ cương trong các hoạt động giáo dục; bảo đảm thực hiện đúng các quy định chuyên môn; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm học 2025 - 2026.

4.2. Công tác xây dựng hệ thống hồ sơ, sổ sách và công tác lưu trữ, bảo quản hồ sơ văn hoá và hệ thống sổ sách

Nhà trường luôn xác định công tác văn thư, lưu trữ và quản lý hồ sơ, sổ sách là một nhiệm vụ quan trọng trong hoạt động quản lý giáo dục. Hệ thống hồ sơ, tài liệu không chỉ phục vụ công tác quản lý, điều hành mà còn là cơ sở pháp lý, minh chứng cho quá trình tổ chức và thực hiện các nhiệm vụ giáo dục của nhà trường qua các năm học.

Trong năm học 2025 - 2026, nhà trường đã thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về công tác văn thư, lưu trữ; xây dựng và ban hành kế hoạch công tác văn thư, lưu trữ hằng năm; phân công trách nhiệm cụ thể cho cán bộ, giáo viên, nhân viên phụ trách các lĩnh vực liên quan. Công tác quản lý hồ sơ, sổ sách được thực hiện nền nếp, khoa học, bảo đảm thuận lợi cho việc khai thác, sử dụng và lưu trữ lâu dài.

Có đầy đủ các loại hồ sơ phục vụ hoạt động quản lý và hoạt động giáo dục theo quy định của Điều lệ trường tiểu học và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Hồ sơ chuyên môn, hồ sơ quản lý, hồ sơ phổ cập giáo dục, hồ sơ kiểm định chất lượng giáo dục, hồ sơ trường chuẩn quốc gia, hồ sơ tài chính, hồ sơ cán bộ, giáo viên, nhân viên và các loại hồ sơ khác được cập nhật đầy đủ, bảo quản chặt chẽ và sử dụng đúng mục đích.

Công tác lưu trữ hồ sơ, tài liệu được thực hiện đúng quy định của pháp luật về lưu trữ. Các văn bản đến, văn bản đi, hồ sơ công việc, hồ sơ chuyên môn và các loại tài liệu liên quan được sắp xếp, phân loại, lập danh mục và lưu trữ khoa học, bảo đảm dễ tra cứu, khai thác khi cần thiết. Hồ sơ được bảo quản an toàn, hạn chế tối đa tình trạng thất lạc, hư hỏng hoặc mất mát tài liệu.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyên đổi số trong công tác quản lý hồ sơ. Việc sử dụng hệ thống quản lý văn bản điện tử, chữ ký số, học bạ số, hồ sơ điện tử, cơ sở dữ liệu ngành và các phần mềm quản lý giáo dục được triển khai hiệu quả. Nhiều loại hồ sơ, báo cáo được số hóa và lưu trữ trên môi trường điện tử, góp phần giảm áp lực lưu trữ hồ sơ giấy, nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và sử dụng thông tin.

100% hồ sơ quản lý và hồ sơ chuyên môn được xây dựng, cập nhật đầy đủ theo quy định; công tác lưu trữ được thực hiện khoa học, bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, an toàn và phục vụ hiệu quả cho hoạt động quản lý, kiểm tra, đánh giá và tổng kết nhiệm vụ giáo dục của nhà trường.

Thông qua việc thực hiện tốt công tác văn thư, lưu trữ và quản lý hồ sơ, nhà trường đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, từng bước hiện đại hóa hoạt động hành chính, đáp ứng yêu cầu chuyên đổi số và đổi mới quản trị nhà trường trong giai đoạn hiện nay.

4.3. Đánh giá về công tác quản lý và việc sử dụng có hiệu quả tài chính, đất đai cơ sở vật chất để phục vụ hoạt động giáo dục (1.6)

Trong năm học 2025 - 2026, nhà trường thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước về quản lý tài chính, tài sản công, đất đai và cơ sở vật chất trường học; bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và phục vụ tốt các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Ngay từ đầu năm học, Ban Giám hiệu đã xây dựng kế hoạch quản lý, sử dụng nguồn nhân lực phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị; phân công, bố trí cán bộ, giáo viên, nhân viên theo đúng chuyên môn đào tạo, năng lực công tác và vị trí việc làm. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên cơ bản được bố trí đúng người, đúng việc, phát huy được năng lực chuyên môn, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng giáo dục của nhà trường.

Công tác quản lý tài chính được thực hiện đúng các quy định hiện hành; bảo đảm công khai, minh bạch và dân chủ trong quá trình sử dụng kinh phí. Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch sử dụng ngân sách hằng năm; phân bổ nguồn kinh phí hợp lý cho các hoạt động chuyên môn, hoạt động giáo dục, mua sắm trang thiết bị, sửa chữa cơ sở vật chất, bồi dưỡng đội ngũ và các nhiệm vụ khác theo quy định. Các khoản thu, chi được thực hiện đúng quy định của pháp luật,

đúng quy chế chi tiêu nội bộ và được công khai đầy đủ trước tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Nhà trường quản lý, sử dụng hiệu quả khuôn viên trường học với tổng diện tích 7.504,7m²; thực hiện tốt công tác bảo vệ, bảo quản tài sản công và duy trì cảnh quan môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện. Hệ thống phòng học, phòng chức năng, phòng bộ môn, thư viện, phòng làm việc và các công trình phụ trợ được khai thác, sử dụng hiệu quả phục vụ công tác quản lý, giảng dạy và học tập.

Hiện nay nhà trường có 30 phòng học, các phòng học bộ môn, phòng chức năng và hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Các phòng học được trang bị thiết bị phục vụ dạy học; hệ thống internet và wifi được duy trì ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong quản lý và dạy học.

Thường xuyên rà soát, kiểm kê tài sản, xây dựng kế hoạch sửa chữa, bảo trì, nâng cấp cơ sở vật chất và bổ sung trang thiết bị dạy học. Công tác xã hội hóa giáo dục được thực hiện hiệu quả; trong năm học, Ban đại diện cha mẹ học sinh đã phối hợp hỗ trợ nhà trường bổ sung các thiết bị phục vụ dạy học và hoạt động giáo dục, góp phần cải thiện điều kiện học tập của học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Bên cạnh đó, nhà trường tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý tài sản, tài chính và cơ sở vật chất; thực hiện số hóa hồ sơ quản lý, khai thác hiệu quả các phần mềm quản lý và cơ sở dữ liệu ngành, từng bước nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường theo hướng hiện đại.

Nhìn chung, công tác quản lý và sử dụng tài chính, đất đai, cơ sở vật chất của nhà trường được thực hiện đúng quy định, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phục vụ tốt các hoạt động giáo dục; góp phần quan trọng trong việc duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia và thực hiện thành công các nhiệm vụ năm học 2025 - 2026.

4.4. Công tác tổ chức và quản lý Giáo dục (1.8)

Nhà trường thực hiện tốt công tác tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định của Điều lệ trường tiểu học và các văn bản chỉ đạo của ngành. Bộ máy tổ chức của nhà trường được kiện toàn, hoạt động ổn định và phát huy hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành các hoạt động giáo dục.

Trên cơ sở nhiệm vụ năm học và điều kiện thực tế của đơn vị, đã xây dựng đầy đủ kế hoạch giáo dục năm học, kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tháng, kế hoạch tuần và các kế hoạch chuyên đề; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và lộ trình thực hiện. Các kế hoạch được triển khai kịp thời đến cán bộ, giáo viên, nhân viên thông qua các cuộc họp, sinh hoạt chuyên môn và hệ thống thông tin nội bộ của nhà trường.

Ban Giám hiệu thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành theo hướng khoa học, dân chủ và hiệu quả; phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm; phát huy vai trò của các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, giáo viên chủ nhiệm và các

bộ phận trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Công tác phối hợp giữa Ban Giám hiệu với Đảng bộ, Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Ban đại diện cha mẹ học sinh được duy trì thường xuyên, góp phần nâng cao hiệu quả các hoạt động giáo dục.

Nhà trường đã tổ chức thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai đồng bộ các hoạt động dạy học, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, giáo dục STEM, giáo dục địa phương, chuyển đổi số và các hoạt động trải nghiệm cho học sinh. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ được duy trì thường xuyên, giúp kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc và đề ra các giải pháp khắc phục phù hợp.

Việc quản lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được thực hiện đúng quy định; chú trọng công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao năng lực quản lý và năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ. Nhà trường tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, các chuyên đề đổi mới giáo dục và chuyển đổi số nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Công tác thi đua, khen thưởng, đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên được thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy định; góp phần động viên, khuyến khích đội ngũ phát huy năng lực, tinh thần trách nhiệm và ý thức đổi mới, sáng tạo trong công tác.

Bên cạnh việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nhà trường luôn quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, thân thiện, dân chủ và nhân văn. Các chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên được thực hiện đầy đủ, kịp thời theo quy định.

Nhìn chung, công tác tổ chức và quản lý giáo dục của nhà trường trong năm học 2025 - 2026 được thực hiện nền nếp, khoa học và hiệu quả; bảo đảm sự vận hành đồng bộ của các hoạt động giáo dục, góp phần hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ năm học đã đề ra.

5. Đánh giá việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học

5.1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, nhà trường tiếp tục chỉ đạo giáo viên đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; lấy học sinh làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

Ban Giám hiệu thường xuyên chỉ đạo các tổ chuyên môn nghiên cứu, lựa chọn và vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực phù hợp với đặc điểm môn học và đối tượng học sinh như: dạy học theo dự án, dạy học hợp tác, dạy học giải quyết vấn đề, dạy học trải nghiệm, giáo dục STEM, ứng dụng công nghệ thông tin và các hình thức tổ chức học tập hiện đại khác. Giáo viên chú trọng tổ chức các hoạt động học tập giúp học sinh được quan sát, thực hành, trải nghiệm, khám phá và tự chiếm lĩnh kiến thức.

Đối với phương pháp “Bàn tay nặn bột”, nhà trường tiếp tục triển khai thực hiện đối với các môn học phù hợp như Tự nhiên và Xã hội, Khoa học và một số

nội dung giáo dục có tính thực hành, trải nghiệm. Giáo viên tích cực tổ chức cho học sinh quan sát, đặt câu hỏi, dự đoán, thực hành thí nghiệm, thảo luận và rút ra kết luận từ các hoạt động học tập; góp phần phát triển tư duy khoa học, khả năng tìm tòi, khám phá và giải quyết vấn đề của học sinh.

Nhà trường chú trọng xây dựng các tiết dạy minh họa, chuyên đề, hội giảng và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; lồng ghép việc thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” với các hoạt động đổi mới chuyên môn nhằm nâng cao năng lực tổ chức dạy học của giáo viên. Giáo viên từng bước nắm vững quy trình tổ chức dạy học và vận dụng phù hợp vào thực tiễn giảng dạy.

Trong năm học, 100% giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Các môn học có nội dung phù hợp đều được vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực; nhiều tiết học được tổ chức theo hướng trải nghiệm, khám phá, nghiên cứu và thực hành, tạo hứng thú học tập cho học sinh.

Thông qua việc triển khai các phương pháp dạy học tích cực, chất lượng các giờ học được nâng lên rõ rệt; học sinh tích cực tham gia các hoạt động học tập, mạnh dạn trao đổi ý kiến, tăng cường khả năng hợp tác, sáng tạo và vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống.

Việc đổi mới phương pháp dạy học đã góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong giai đoạn hiện nay.

5.2. Thực hiện các chuyên đề dạy học

Nhà trường xác định công tác tổ chức các chuyên đề dạy học là một trong những giải pháp quan trọng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Ngay từ đầu năm học, Ban Giám hiệu đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn; chỉ đạo các tổ chuyên môn lựa chọn các nội dung trọng tâm, phù hợp với yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và điều kiện thực tế của nhà trường để xây dựng chuyên đề.

Các chuyên đề tập trung vào những nội dung như đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đổi mới kiểm tra, đánh giá theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; giáo dục STEM; giáo dục địa phương; ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học; sử dụng học liệu số; nâng cao chất lượng dạy học các môn học; công tác chủ nhiệm lớp; giáo dục kỹ năng sống và các nội dung chuyên môn khác.

Trong năm học, các tổ chuyên môn đã tổ chức 10 chuyên đề cấp tổ; nhà trường tổ chức 4 chuyên đề cấp trường. Các chuyên đề được thực hiện nghiêm túc, có kế hoạch cụ thể, có tiết dạy minh họa, dự giờ, trao đổi, thảo luận và rút kinh nghiệm sau chuyên đề. Nội dung các chuyên đề bám sát thực tiễn giảng dạy, tập trung giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

100% cán bộ quản lý và giáo viên tham gia đầy đủ các chuyên đề chuyên môn do nhà trường tổ chức; đồng thời tích cực tham gia các lớp tập huấn, hội nghị

chuyên môn, chuyên đề do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Sau mỗi chuyên đề, giáo viên chủ động vận dụng các nội dung đã được tập huấn vào thực tiễn giảng dạy, góp phần nâng cao chất lượng các giờ học và hiệu quả giáo dục học sinh.

Thông qua việc tổ chức các chuyên đề dạy học, năng lực chuyên môn của đội ngũ giáo viên tiếp tục được nâng cao; việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ngày càng đi vào chiều sâu; chất lượng sinh hoạt chuyên môn được cải thiện rõ rệt; nhiều phương pháp dạy học tích cực, mô hình giáo dục hiệu quả và giải pháp đổi mới được triển khai rộng rãi trong toàn trường.

Các chuyên đề đã góp phần tạo sự thống nhất trong việc thực hiện chương trình, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh và công tác giáo dục; đồng thời thúc đẩy tinh thần học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm, nghiên cứu và đổi mới sáng tạo trong đội ngũ giáo viên, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong giai đoạn hiện nay.

6. Công tác bảo đảm an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích cháy nổ, phòng chống các hiểm họa thiên tai dịch bệnh; đảm bảo an toàn cho cán bộ nhân viên giáo viên và học sinh toàn trường; tổ chức giáo dục kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi (1.10)

Nhà trường luôn xác định công tác bảo đảm an toàn trường học là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và xuyên suốt trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học. Ngay từ đầu năm học, Ban Giám hiệu đã xây dựng và triển khai đầy đủ các kế hoạch về bảo đảm an ninh trật tự trường học, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe học sinh và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

Nhà trường đã kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng trường học an toàn, Ban Chỉ đạo phòng chống tai nạn thương tích, Ban Chỉ đạo phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên nhằm chủ động tham mưu, tổ chức và kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác bảo đảm an toàn trường học.

Công tác tuyên truyền, giáo dục được thực hiện thường xuyên thông qua các giờ sinh hoạt dưới cờ, hoạt động Đội, hoạt động trải nghiệm, phát thanh măng non, các buổi tuyên truyền chuyên đề và các nền tảng thông tin của nhà trường. Nội dung tuyên truyền tập trung vào giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống cháy nổ; bảo đảm an toàn giao thông; vệ sinh an toàn thực phẩm; phòng chống dịch bệnh; phòng chống bạo lực học đường; phòng chống xâm hại trẻ em; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng và các kỹ năng tự bảo vệ bản thân trong các tình huống nguy hiểm.

Thường xuyên rà soát cơ sở vật chất, khuôn viên trường học, hệ thống điện, thiết bị dạy học, sân chơi, bãi tập và các khu vực có nguy cơ mất an toàn để kịp thời khắc phục, sửa chữa; bảo đảm môi trường học tập xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện. Công tác vệ sinh môi trường, chăm sóc sức khỏe học sinh, phòng chống dịch bệnh được duy trì thường xuyên; phối hợp chặt chẽ với cơ quan y tế địa phương trong công tác tuyên truyền, theo dõi và xử lý các tình huống phát sinh liên quan đến sức khỏe học sinh.

Bên cạnh đó, tiếp tục phối hợp với các đơn vị có chức năng tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh phù hợp với từng độ tuổi; chú trọng các kỹ năng giao tiếp, ứng xử, hợp tác, tự phục vụ, kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích, kỹ năng phòng chống đuối nước, kỹ năng thoát hiểm khi xảy ra cháy nổ, kỹ năng sử dụng internet an toàn và kỹ năng ứng phó với các tình huống khẩn cấp.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh được tuyên truyền, phổ biến các quy định về bảo đảm an toàn trường học; có ý thức chấp hành tốt các quy định về an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích và bảo vệ môi trường. Trong năm học không xảy ra các vụ việc mất an ninh trật tự nghiêm trọng, không có cháy nổ, không có tai nạn thương tích nghiêm trọng trong nhà trường; không có cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh vi phạm pháp luật.

Nhà trường tiếp tục duy trì và giữ vững danh hiệu “Trường học an toàn”, bảo đảm an ninh trật tự trường học; tạo môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2025 - 2026.

7. Công tác đảm bảo môi trường học đường thân thiện, không kỳ thị, phòng chống vi phạm giới tính và bạo lực học đường (2.4)

Nhà trường luôn quan tâm xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và hạnh phúc; tạo điều kiện để mỗi học sinh được học tập, rèn luyện và phát triển toàn diện trong môi trường tôn trọng, yêu thương và chia sẻ. Công tác phòng chống bạo lực học đường, phòng chống xâm hại trẻ em, bình đẳng giới và xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của năm học.

Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã xây dựng và triển khai các kế hoạch về công tác tư vấn tâm lý học đường, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống xâm hại trẻ em và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong trường học. Ban Giám hiệu thường xuyên chỉ đạo lồng ghép các nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, giáo dục giới tính phù hợp với lứa tuổi và giáo dục pháp luật thông qua các môn học, hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm và các buổi sinh hoạt tập thể.

Duy trì hoạt động của Tổ tư vấn tâm lý học đường nhằm kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của học sinh; hỗ trợ học sinh tháo gỡ những khó khăn trong học tập, rèn luyện, quan hệ bạn bè và các vấn đề tâm lý phát sinh trong quá trình học tập. Công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng xã hội được thực hiện thường xuyên nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục và bảo vệ học sinh.

Các hoạt động tuyên truyền, giáo dục về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống xâm hại trẻ em, phòng chống các tệ nạn xã hội và xây dựng môi trường học đường thân thiện được triển khai bằng nhiều hình thức phong phú như sinh hoạt dưới cờ, hoạt động Đội, hoạt động trải nghiệm, các buổi tuyên truyền chuyên đề và các cuộc thi tìm hiểu phù hợp với lứa tuổi học sinh.

Nhà trường tạo điều kiện để học sinh khuyết tật học hòa nhập được học tập, sinh hoạt cùng các bạn trong lớp; quan tâm hỗ trợ các em trong học tập và rèn luyện, bảo đảm quyền được học tập bình đẳng của mọi học sinh. Cán bộ, giáo viên và học sinh luôn có ý thức tôn trọng, giúp đỡ, chia sẻ với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật; không để xảy ra hiện tượng phân biệt đối xử hoặc kỳ thị trong nhà trường.

Đội cờ đỏ, giáo viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách Đội và các tổ chức trong nhà trường thường xuyên phối hợp theo dõi nền nếp, kịp thời phát hiện, nhắc nhở và giáo dục học sinh thực hiện tốt nội quy trường lớp, xây dựng nếp sống văn minh học đường và tinh thần đoàn kết, thân thiện giữa các học sinh.

Trong năm học 2025 - 2026, không xảy ra vụ việc bạo lực học đường; không có học sinh vi phạm các quy định về bình đẳng giới, xâm hại trẻ em hoặc các hành vi vi phạm pháp luật. Môi trường giáo dục của nhà trường luôn bảo đảm an toàn, thân thiện, không kỳ thị, góp phần xây dựng “Trường học hạnh phúc”, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và tạo niềm tin đối với phụ huynh học sinh và cộng đồng.

8. Công tác chăm sóc, đỡ đầu học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong nhà trường

Nhà trường luôn quan tâm thực hiện tốt công tác chăm sóc, giáo dục và hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật học hòa nhập nhằm bảo đảm mọi học sinh đều được học tập trong môi trường giáo dục thân thiện, bình đẳng và nhân văn. Ngay từ đầu năm học, nhà trường chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm rà soát, nắm chắc hoàn cảnh từng học sinh; xây dựng danh sách học sinh thuộc diện cần được quan tâm, hỗ trợ để có biện pháp giúp đỡ phù hợp.

Đối với học sinh khuyết tật học hòa nhập, nhà trường thực hiện nghiêm túc các quy định về giáo dục hòa nhập; xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với từng dạng tật và khả năng nhận thức của học sinh. Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn thường xuyên theo dõi, động viên, hỗ trợ các em trong học tập và rèn luyện; tạo điều kiện để học sinh được tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể cùng bạn bè.

Công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình được thực hiện thường xuyên thông qua các buổi gặp gỡ, trao đổi trực tiếp và các kênh thông tin điện tử. Giáo viên chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, những khó khăn của học sinh để kịp thời hỗ trợ và tư vấn cho phụ huynh trong quá trình giáo dục con em.

Bên cạnh đó, các tổ chức trong nhà trường như Đảng bộ, Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh cùng tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn quan tâm, động viên, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn bằng nhiều hình thức thiết thực; tạo điều kiện để các em có thêm động lực vươn lên trong học tập và cuộc sống.

Nhờ thực hiện tốt công tác chăm sóc, đỡ đầu và giáo dục hòa nhập, học sinh có hoàn cảnh khó khăn và học sinh khuyết tật của nhà trường đều được quan tâm, hỗ trợ kịp thời; không có học sinh bị kỳ thị, phân biệt đối xử trong học tập và sinh

hoạt; các em từng bước tự tin hòa nhập với tập thể, tích cực tham gia các hoạt động giáo dục của nhà trường.

9. Việc hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em khuyết tật đến trường

Nhà trường thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách của Nhà nước đối với học sinh thuộc diện được hưởng chính sách, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và học sinh khuyết tật học hòa nhập. Công tác rà soát, lập hồ sơ, xác nhận đối tượng được thực hiện đúng quy định, bảo đảm quyền lợi cho học sinh.

Đối với học sinh khuyết tật, nhà trường phối hợp với gia đình và chính quyền địa phương hoàn thiện hồ sơ xác định mức độ khuyết tật để các em được hưởng đầy đủ các chế độ hỗ trợ theo quy định. Trong năm học, nhà trường đã huy động 10/10 học sinh khuyết tật có khả năng học tập ra lớp, đạt tỷ lệ 100%.

Đối với học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, nhà trường thường xuyên phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể, các nhà hảo tâm và các lực lượng xã hội để hỗ trợ sách giáo khoa, đồ dùng học tập, quần áo, nhu yếu phẩm và các khoản hỗ trợ khác nhằm giúp các em có đủ điều kiện đến trường.

Trong dịp Tết Nguyên đán năm 2026, nhà trường đã tổ chức trao tặng 11 suất quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn với tổng trị giá 11.000.000 đồng. Ngoài ra, nhiều học sinh còn được hỗ trợ thông qua các chương trình nhân đạo, từ thiện, khuyến học và các hoạt động an sinh xã hội được triển khai trong năm học.

Nhờ sự quan tâm của nhà trường, gia đình và cộng đồng xã hội, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và học sinh khuyết tật đều được tạo điều kiện thuận lợi để đến trường học tập. Trong năm học 2025 - 2026, nhà trường không có học sinh bỏ học vì hoàn cảnh khó khăn; tỷ lệ huy động và duy trì sĩ số học sinh đạt theo kế hoạch đề ra.

10. Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp (5.3)

Trong năm học 2025 - 2026, nhà trường đã tổ chức đa dạng các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, hoạt động Đội và các phong trào thi đua nhằm góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh về đạo đức, kỹ năng sống, thể chất, thẩm mỹ và năng lực thực tiễn.

Nhà trường duy trì nền nếp các hoạt động sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề, sân khấu hóa các nội dung giáo dục, phát thanh măng non, hoạt động của đội cờ đỏ và các phong trào thi đua giữa các lớp. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục truyền thống, kỹ năng sống, ý thức chấp hành pháp luật, bảo vệ môi trường, bảo đảm an toàn giao thông, phòng chống đuối nước, phòng chống cháy nổ, cứu nạn cứu hộ được lồng ghép thường xuyên trong các hoạt động giáo dục.

Phối hợp với Công an phường Móng Cái 1 tổ chức thành công hoạt động ngoại khóa “Chúng em với An toàn giao thông”; 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện ký cam kết chấp hành nghiêm các quy định về an toàn giao thông. Đồng thời phối hợp với Công an tỉnh Quảng Ninh tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng phòng chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cho toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh trong nhà trường.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ được tổ chức sôi nổi và hiệu quả. Nhà trường tổ chức thành công chương trình “Lồng đèn thắp sáng ước mơ” nhân dịp Tết Trung thu; các hoạt động chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 với nhiều nội dung phong phú như văn nghệ, xõ số học tốt, phong trào thi đua học tập và rèn luyện. Cuộc thi “Tìm kiếm tài năng năm 2026” thu hút gần 30 tiết mục tham gia, nhà trường đã trao 03 giải A, 04 giải B, 06 giải C và 04 giải Khuyến khích.

Công tác giáo dục truyền thống được chú trọng thông qua nhiều hoạt động thiết thực như: tổ chức ngoại khóa chào mừng 81 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12), kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4); phối hợp với Hội Cựu chiến binh tổ chức nói chuyện truyền thống; dâng hương tại Đài tưởng niệm; thăm hỏi và tặng quà các gia đình có công với cách mạng; tặng hoa chúc mừng cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Móng Cái nhân dịp 22/12 và 03/3.

Các hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM và giáo dục địa phương được triển khai hiệu quả. 100% học sinh khối 1, 2 được tham gia các hoạt động trải nghiệm theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; học sinh khối 3, 4, 5 được tham gia các hoạt động trải nghiệm thực tế tại huyện Vân Đồn. Nhà trường tham gia Ngày hội STEM cụm trường và đạt giải Nhì toàn đoàn.

Phong trào xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp tiếp tục được duy trì hiệu quả. Nhà trường tổ chức thường xuyên các hoạt động vệ sinh trường lớp, chăm sóc cây xanh, bồn hoa, công trình măng non; phát động phong trào thi đua trang trí lớp học và xây dựng trường học đạt chuẩn về cảnh quan, vệ sinh môi trường. Học sinh tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường và giữ gìn cảnh quan nhà trường.

Các phong trào Đội và phong trào thiếu nhi được triển khai sâu rộng với nhiều hoạt động thiết thực như phong trào “Thiếu nhi Móng Cái thi đua làm theo 5 điều Bác Hồ dạy”, “Nghìn việc tốt”, “Kế hoạch nhỏ”, “Cùng Kun học tập tốt mỗi ngày”, Ngày hội “Thiếu nhi vui khỏe” chào mừng ngày 26/3 với các hoạt động đồng diễn dân vũ, trò chơi dân gian, khám phá lợn đất thu được 29.591.000 đồng. Nhà trường tổ chức thành công Hội chợ Xuân yêu thương với 08 gian hàng cùng nhiều hoạt động ý nghĩa như gói bánh chưng, trò chơi dân gian, hoạt động trải nghiệm và gây quỹ giúp học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Chương trình “Tết quê em” đã vận động, quyên góp được trên 42 triệu đồng hỗ trợ học sinh khó khăn đón Tết.

Học sinh nhà trường tích cực tham gia các cuộc thi và sân chơi trí tuệ do các cấp tổ chức như: Viết thư Quốc tế UPU (302 bài), Đại sứ Văn hóa đọc (32 bài), Vẽ tranh “Đan Mạch trong mắt em” (254 bài), “Gửi tương lai xanh 2025” (305 bài), “Bảo vệ môi trường học đường” (265 bài), Cuộc thi “Sáng kiến bảo đảm trật tự trường học về phòng, chống bạo lực học đường” năm 2026 và nhiều hoạt động giáo dục khác.

Trong lĩnh vực thể dục thể thao, học sinh nhà trường đạt nhiều thành tích nổi bật. Đặc biệt, 09 học sinh tham gia và giành giải Nhất lứa tuổi U10 Giải bóng

đá Trung – Việt Cup Sư tử do thành phố Đông Hưng (Trung Quốc) tổ chức; đồng thời giành chức Vô địch Giải bóng đá Thiếu niên Nhi đồng tỉnh Quảng Ninh.

Nhà trường tích cực tham gia các hoạt động chính trị, văn hóa của địa phương như chương trình giao lưu Quốc phòng biên giới Việt Nam – Trung Quốc với sự tham gia của 100 học sinh và 04 giáo viên; các chương trình văn nghệ phục vụ Đại hội Đoàn phường, chương trình giao lưu tại Đông Hưng (Trung Quốc), Tiếng hát khu dân cư và nhiều hoạt động chính trị - xã hội khác.

Thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp, học sinh được rèn luyện kỹ năng sống, phát triển phẩm chất, năng lực, nâng cao hiểu biết xã hội, bồi dưỡng tinh thần đoàn kết, lòng nhân ái, ý thức trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và cộng đồng; góp phần quan trọng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

*** Hoạt động từ thiện, nhân đạo**

Học sinh hưởng ứng tích cực các phong trào thiện nguyện:

- Tổ chức thăm, tặng quà 06 gia đình có công với cách mạng nhân dịp kỉ niệm ngày thành lập QĐNDVN 22/12 với tổng số tiền 3.000.000đ

- Tuyên truyền vận động HS mua tấm ủng hộ hội người mù 3.000.000đ

- + Ủng hộ quỹ phòng chống thiên tai: 2.234.000đ

- + Ủng hộ quỹ Đền ơn đáp nghĩa: 11.800.000đ

- + Ủng hộ đồng bào bão lũ: 02 đợt: Đợt 1: 124.150.000đ, đợt 2: 131.238.000đ

- + Ủng hộ quỹ Nhân đạo do MTTQ Tỉnh QN phát động: 4.700.000đ

- + Thực hiện quyên góp quỹ “Giúp bạn nghèo đón Tết”: 42.380.000đ

11. Đánh giá bằng, bàn ghế, phòng học (3.2)

Nhà trường có tổng diện tích đất được Nhà nước giao quản lý và sử dụng là 7.504,7m². Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và các tiêu chí trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

Tổng số phòng học của nhà trường là 30 phòng, trong đó 100% là phòng học kiên cố; không có phòng học bán kiên cố, phòng học tạm hoặc phòng học mượn. Năm học 2025 - 2026, nhà trường có 28 lớp với 1.045 học sinh; tỷ lệ phòng học/lớp đạt 30/28, bảo đảm mỗi lớp có một phòng học riêng để tổ chức dạy học.

Nhà trường có 11 phòng chức năng phục vụ công tác quản lý, giảng dạy và các hoạt động giáo dục, gồm: 01 phòng đoàn thể; 01 phòng họp, sinh hoạt chuyên môn; 01 phòng Đoàn - Đội; 01 phòng truyền thống; 01 phòng y tế; 01 phòng giáo dục hòa nhập; 01 phòng đa chức năng; 01 thư viện; 01 phòng đọc học sinh; 01 kho sách; 01 phòng thiết bị giáo dục.

Bên cạnh đó, nhà trường có 07 phòng học bộ môn gồm: 01 phòng Âm nhạc; 01 phòng Mỹ thuật; 01 phòng Tin học; 02 phòng Ngoại ngữ; 01 phòng Khoa học công nghệ và 01 phòng học trải nghiệm. Các phòng học bộ môn cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục, trải nghiệm và thực hành cho học sinh.

Mỗi phòng học đều được trang bị 01 bảng chống lóa có kích thước theo quy định; mặt bảng màu xanh, có dòng kẻ ô ly phục vụ hiệu quả cho việc giảng dạy và

học tập. Bảng được lắp đặt bảo đảm độ cao phù hợp với học sinh tiểu học, các góc bảng được bọc bảo vệ an toàn. Hệ thống chiếu sáng, quạt mát, cửa sổ và các điều kiện học tập khác cơ bản đáp ứng yêu cầu về vệ sinh trường học.

Nhà trường có đủ bàn ghế cho giáo viên và học sinh; tổng số bàn ghế học sinh hiện có là 600 bộ hai chỗ ngồi. Bàn ghế được bố trí khoa học, ngay ngắn, phù hợp với độ tuổi học sinh tiểu học. Kích thước, vật liệu và kiểu dáng bàn ghế cơ bản đáp ứng các quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16/6/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế.

Diện tích các phòng học cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học. Trong đó có 15 phòng học diện tích 43,75m²; 02 phòng học diện tích 64m² và 13 phòng học diện tích 55,5m². Các phòng học được bố trí hợp lý, bảo đảm đủ ánh sáng tự nhiên và ánh sáng nhân tạo, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh học tập và rèn luyện.

Trong những năm gần đây, nhà trường đã được đầu tư xây dựng thêm dãy nhà học 5 tầng, góp phần nâng cao điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng yêu cầu phát triển quy mô trường lớp và triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Hệ thống mạng Internet, wifi được phủ sóng trong toàn trường; các phần mềm quản lý giáo dục, học bạ số, cơ sở dữ liệu ngành được triển khai hiệu quả. Nhiều lớp học được trang bị thiết bị phục vụ chuyển đổi số trong dạy học, trong đó Ban đại diện cha mẹ học sinh đã hỗ trợ lắp đặt 16 tivi thông minh 75 inch phục vụ công tác giảng dạy và học tập.

Bên cạnh những thuận lợi, một số phòng học được xây dựng từ nhiều năm trước có diện tích chưa thật sự rộng so với số lượng học sinh hiện nay; một số trang thiết bị dạy học và thiết bị công nghệ thông tin chưa đồng bộ giữa các phòng học. Nhà trường tiếp tục tham mưu với các cấp có thẩm quyền và huy động các nguồn lực xã hội hóa để từng bước bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và hạ tầng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay.

Nhìn chung, hệ thống phòng học, bảng lớp, bàn ghế và các điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục; bảo đảm môi trường học tập an toàn, thân thiện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và duy trì các tiêu chí trường chuẩn quốc gia.

12. Đánh giá các loại máy văn phòng, internet

Để đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, điều hành và tổ chức các hoạt động giáo dục, nhà trường đã quan tâm đầu tư, trang bị các thiết bị công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý và dạy học. Các phòng làm việc của Ban Giám hiệu, văn phòng, kế toán, văn thư và các bộ phận chuyên môn đều được trang bị máy tính, máy in phục vụ công việc.

Hiện nay, nhà trường có 06 máy tính để bàn, 06 máy in và 01 máy tính xách tay được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý hành chính, quản lý chuyên môn, thống kê báo cáo và lưu trữ dữ liệu. Các thiết bị cơ bản đáp ứng yêu cầu xử lý công việc thường xuyên của đơn vị.

Nhà trường có 02 phòng Tin học và 02 phòng Ngoại ngữ phục vụ hoạt động dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Hệ thống mạng Internet và wifi được lắp đặt tại các phòng làm việc, phòng học và các khu vực phục vụ hoạt động giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy. Nhà trường thực hiện hiệu quả việc sử dụng các phần mềm quản lý trường học, cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, học bạ số, hồ sơ điện tử, chữ ký số và các nền tảng phục vụ chuyển đổi số.

Trong năm học 2025 - 2026, Ban đại diện cha mẹ học sinh đã hỗ trợ lắp đặt 16 tivi thông minh 75 inch tại các lớp học, góp phần nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác học liệu số và đổi mới phương pháp dạy học.

Tuy nhiên, cơ sở vật chất phục vụ công nghệ thông tin của nhà trường vẫn còn một số khó khăn. Hệ thống thiết bị tại các phòng Tin học và phòng Ngoại ngữ chưa được đầu tư đồng bộ, nhiều thiết bị đã sử dụng trong thời gian dài, cấu hình còn hạn chế; chưa có các thiết bị hiện đại phục vụ dạy học ngoại ngữ và thực hành công nghệ thông tin theo yêu cầu chuyển đổi số. Nhà trường tiếp tục tham mưu với UBND phường Móng Cái 1, Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh cùng các cấp có thẩm quyền để từng bước đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay.

Nhìn chung, hệ thống máy tính, máy in, mạng Internet và hạ tầng công nghệ thông tin của nhà trường cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục; tuy nhiên vẫn cần tiếp tục được đầu tư, bổ sung để đáp ứng tốt hơn yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và xây dựng trường học thông minh.

VII. CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN

1. Đánh giá về số lượng, chất lượng đội ngũ (2.1; 2.2; 2.3)

a) Ưu điểm:

Đa số giáo viên nhiệt tình, quan tâm đến học sinh, tích cực học hỏi, thường xuyên tự học tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng với yêu cầu dạy học ngày nay.

b) Những khó khăn cần tháo gỡ về đội ngũ

Tổng số giáo viên của nhà trường hiện có mặt trong năm học là 41 đồng chí. Tỷ lệ giáo viên $41/28 = 1,46$ giáo viên/lớp. Nhà trường thiếu 03 giáo viên theo biên chế được giao, chất lượng đội ngũ ở mức trung bình, chưa có nhiều GV cốt cán.

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn số lượng và tỷ lệ giáo viên dạy giỏi các cấp

- *Trình độ đào tạo*: Đạt chuẩn: $45/45 = 100\%$;

- $31/42 = 73,8\%$ GVĐG cấp trường; $1/41 = 5,6\%$ GVCN giỏi cấp Tỉnh.

3. Xếp loại viên chức

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: $8/43 = 18,6\%$

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: $35/43 = 81,4\%$

- 01 đ/c không xếp loại do chưa đủ thời gian công tác

4. Các biện pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên (1.7)

** Về công tác bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ, giáo viên:*

Nhà trường xác định công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên là nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa quyết định đến chất lượng giáo dục của đơn vị. Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ gắn với yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, nhiệm vụ chuyển đổi số và đổi mới giáo dục.

Ban Giám hiệu thường xuyên chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tập trung trao đổi về nội dung chương trình, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; đồng thời thống nhất việc xây dựng kế hoạch giáo dục, hồ sơ chuyên môn, tổ chức các hoạt động giáo dục và các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học.

Nhà trường tạo điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh, các cụm chuyên môn và các cấp tổ chức. Sau mỗi đợt tập huấn, giáo viên được triển khai nội dung tập huấn tại đơn vị nhằm bảo đảm 100% giáo viên được tiếp cận và thực hiện thống nhất các nội dung chuyên môn.

Công tác bồi dưỡng giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được đặc biệt quan tâm. Nhà trường thường xuyên tổ chức các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, giáo dục STEM, giáo dục địa phương, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học. Các giáo viên cốt cán tích cực hỗ trợ đồng nghiệp trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy, thiết kế học liệu số, tổ chức hoạt động trải nghiệm và thực hiện các nội dung đổi mới giáo dục.

Trong năm học, nhà trường duy trì nền nếp sinh hoạt chuyên môn định kỳ, tổ chức các chuyên đề cấp tổ và cấp trường; tăng cường dự giờ, kiểm tra nội bộ, tư vấn chuyên môn, rút kinh nghiệm sau các giờ dạy nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên. Công tác thao giảng, hội giảng, nghiên cứu bài học được thực hiện thường xuyên, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và hiệu quả giáo dục.

Nhà trường tiếp tục phát động phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt”, phong trào viết sáng kiến, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, làm và sử dụng hiệu quả đồ dùng dạy học, khai thác học liệu số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác chuyên môn. Giáo viên tích cực tự học, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Công tác chuyển đổi số được triển khai đồng bộ trong đội ngũ cán bộ, giáo viên. 100% cán bộ quản lý, giáo viên sử dụng các phần mềm quản lý giáo dục, cơ sở dữ liệu ngành, học bạ số, hồ sơ điện tử và các nền tảng số phục vụ công tác quản lý, giảng dạy. Giáo viên chủ động xây dựng bài giảng điện tử, khai thác học liệu số, ứng dụng các phần mềm hỗ trợ dạy học nhằm nâng cao hiệu quả các hoạt động giáo dục.

Nhờ thực hiện đồng bộ các giải pháp bồi dưỡng và phát triển đội ngũ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ quản lý và giáo viên ngày càng được nâng

cao; tinh thần trách nhiệm, ý thức tự học, tự bồi dưỡng được phát huy. Đội ngũ giáo viên cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và nhiệm vụ đổi mới giáo dục của nhà trường.

**** Về công tác bồi dưỡng nâng cao nhận thức chính trị cho đội ngũ cán bộ, giáo viên:***

Nhà trường luôn xác định công tác giáo dục chính trị tư tưởng là nhiệm vụ quan trọng, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong giai đoạn hiện nay.

Trong năm học 2025 - 2026, 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chính trị hè, các hội nghị học tập, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của ngành Giáo dục. 100% đảng viên trong Đảng bộ tham gia học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy Quảng Ninh, của Đảng ủy phường Móng Cái 1 và các chuyên đề học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Đảng bộ nhà trường thường xuyên chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng thông qua các buổi sinh hoạt Đảng, sinh hoạt chuyên môn, hội nghị cán bộ viên chức, các buổi họp hội đồng sư phạm và các chuyên đề giáo dục chính trị, đạo đức nghề nghiệp. Nội dung tuyên truyền tập trung vào việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; các quy định về đạo đức nhà giáo; các chủ trương đổi mới giáo dục, chuyển đổi số, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và các nhiệm vụ chính trị của ngành Giáo dục.

Nhà trường chú trọng giáo dục ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân, ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật lao động và văn hóa công sở cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Thông qua các hoạt động tuyên truyền, giáo dục và tự bồi dưỡng, đội ngũ cán bộ, giáo viên nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của người thầy trong sự nghiệp giáo dục; không ngừng rèn luyện phẩm chất đạo đức, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác.

Công tác nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ, giáo viên, nhân viên được thực hiện thường xuyên. Những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình công tác được Ban Giám hiệu, Đảng bộ và các tổ chức trong nhà trường quan tâm giải quyết kịp thời, góp phần tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong đội ngũ. Nội bộ nhà trường luôn giữ vững khối đoàn kết, thống nhất; cán bộ, giáo viên, nhân viên yên tâm công tác, tích cực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Nhờ thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường luôn có lập trường tư tưởng vững vàng, chấp hành nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành và của địa phương; không có cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo hoặc vi phạm những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm.

**** Về xây dựng các nền nếp:***

Nhà trường luôn chú trọng xây dựng nền nếp, kỷ cương trong mọi hoạt động, coi đây là một trong những giải pháp quan trọng nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Ngay từ đầu năm học, Ban Giám hiệu đã xây dựng và triển khai đầy đủ các quy chế, quy định, nội quy làm việc; tổ chức ký cam kết thực hiện nhiệm vụ năm học đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên; đồng thời thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nền nếp chuyên môn trong toàn trường.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc giờ giấc làm việc, ra vào lớp đúng giờ, dạy học đúng chương trình, đúng kế hoạch giáo dục và thời khóa biểu đã được phê duyệt. Giáo viên thực hiện đầy đủ các quy định về hồ sơ chuyên môn, hồ sơ điện tử, cập nhật thông tin trên các phần mềm quản lý giáo dục theo quy định; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý và giảng dạy.

Nền nếp sinh hoạt tổ chuyên môn được duy trì thường xuyên 02 tuần/lần vào chiều thứ Sáu theo kế hoạch của nhà trường. Nội dung sinh hoạt tập trung vào nghiên cứu bài học, trao đổi chuyên môn, tháo gỡ khó khăn trong quá trình giảng dạy, thống nhất phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục và kiểm tra đánh giá học sinh theo quy định. Các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc việc xây dựng kế hoạch hoạt động, kiểm tra nội bộ, dự giờ, rút kinh nghiệm và hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao chất lượng giảng dạy.

Nhà trường duy trì tốt nền nếp hội họp, chế độ thông tin báo cáo, trực lãnh đạo, trực bảo vệ, trực hè, trực lễ tết theo quy định. Công tác quản lý hồ sơ, sổ sách, văn bản được thực hiện khoa học, đúng quy định của ngành và pháp luật về văn thư, lưu trữ.

Thông qua việc xây dựng và duy trì tốt các nền nếp, kỷ cương trong nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn có ý thức trách nhiệm cao trong thực hiện nhiệm vụ; môi trường làm việc dân chủ, đoàn kết, nền nếp chuyên môn được giữ vững, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả hoạt động của nhà trường.

**** Về công tác kiểm tra đánh giá:***

Công tác kiểm tra, đánh giá được nhà trường xác định là một trong những giải pháp quan trọng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ năm học. Ngay từ đầu năm học, Ban Giám hiệu đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học và triển khai thực hiện theo đúng quy định, bảo đảm khách quan, công khai, dân chủ và đúng mục đích hỗ trợ, tư vấn, thúc đẩy sự phát triển nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên.

Ban Giám hiệu phối hợp với các tổ trưởng chuyên môn thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nền nếp chuyên môn của giáo viên như: xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục, hồ sơ chuyên môn, hồ sơ điện tử, việc thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giảng dạy. Đồng thời, nhà trường chú trọng kiểm tra việc rèn chữ viết cho học sinh, công tác chủ nhiệm lớp, việc làm và sử dụng đồ dùng dạy học, khai thác học liệu số và tổ chức các hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Trong năm học, nhà trường đã thực hiện đầy đủ kế hoạch kiểm tra nội bộ đối với 41/41=100% cán bộ, giáo viên; tổ chức kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên thông qua dự giờ, kiểm tra hồ sơ, khảo sát chất lượng học sinh và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao. Kết quả kiểm tra cho thấy đội ngũ giáo viên cơ bản thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm cao, tích cực đổi mới phương pháp dạy học và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Nhà trường đã tổ chức thực hiện 10 chuyên đề cấp trường theo kế hoạch; duy trì hiệu quả hoạt động dự giờ, thao giảng, hội giảng, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Thông qua các hoạt động kiểm tra, đánh giá và tư vấn chuyên môn, nhiều giải pháp nâng cao chất lượng dạy học đã được triển khai hiệu quả, góp phần nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên.

Bên cạnh công tác kiểm tra nội bộ, trong năm học nhà trường đã thực hiện tốt việc tiếp nhận và phối hợp với các đoàn kiểm tra, giám sát của cấp trên; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế được chỉ ra sau kiểm tra. Công tác kiểm tra, đánh giá được thực hiện thường xuyên, liên tục đã góp phần hình thành nền nếp, kỷ cương trong nhà trường, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên, tạo động lực để mỗi cá nhân không ngừng phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

5. Công tác bồi dưỡng thường xuyên

Nhà trường đã triển khai thực hiện nghiêm túc công tác bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch của ngành và của đơn vị. Ngay từ đầu năm học, Ban Giám hiệu xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên đối với cán bộ quản lý, giáo viên; tổ chức cho giáo viên đăng ký nội dung tự học, tự bồi dưỡng phù hợp với vị trí việc làm, nhiệm vụ được giao và yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

100% cán bộ quản lý, giáo viên tham gia đầy đủ các nội dung bồi dưỡng thường xuyên theo quy định; hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên và được đánh giá đạt yêu cầu. Nội dung bồi dưỡng tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, giáo dục STEM, giáo dục địa phương, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và nâng cao năng lực thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên luôn chấp hành nghiêm túc các quy định của ngành, của địa phương và nội quy, quy chế làm việc của nhà trường. 100% cán bộ, giáo viên thực hiện tốt quy chế chuyên môn, tích cực tham gia các hoạt động bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, nghiên cứu bài học và các chuyên đề cấp trường, cấp cụm.

Phong trào tự học, tự bồi dưỡng được duy trì thường xuyên trong toàn trường. Giáo viên tích cực nghiên cứu tài liệu, khai thác học liệu số, ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo trong thiết kế bài giảng, tổ chức các hoạt động giáo dục và quản lý học sinh. Nhiều giáo viên chủ động tham gia các khóa học trực tuyến, các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Đến nay, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên của nhà trường đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019. Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và tinh thần đổi mới sáng tạo của đội ngũ ngày càng được nâng cao, góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

6. Kết quả triển khai phong trào mỗi giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục thực hiện ít nhất có 1 đổi mới trong phương pháp dạy học và quản lý

Thực hiện phong trào thi đua “Mỗi giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục thực hiện ít nhất một đổi mới trong phương pháp dạy học và quản lý”, ngay từ đầu năm học nhà trường đã xây dựng kế hoạch triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên; hướng dẫn các cá nhân đăng ký nội dung đổi mới phù hợp với vị trí việc làm, nhiệm vụ được giao và điều kiện thực tế của đơn vị.

Ban Giám hiệu chỉ đạo các tổ chuyên môn đưa nội dung đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng giáo dục vào kế hoạch hoạt động của tổ; đồng thời thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện thông qua các hoạt động dự giờ, sinh hoạt chuyên môn, hội giảng, chuyên đề và kiểm tra nội bộ trường học.

Trong năm học 2025 - 2026, 100% cán bộ quản lý, giáo viên đã đăng ký và thực hiện ít nhất một nội dung đổi mới trong công tác quản lý hoặc giảng dạy. Nhiều giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số, trí tuệ nhân tạo và các phần mềm hỗ trợ dạy học trong thiết kế bài giảng; đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động học tập theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM và giáo dục địa phương.

Phong trào nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, viết sáng kiến, cải tiến giải pháp công tác tiếp tục được duy trì và phát triển. Kết quả có 14 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có sáng kiến, giải pháp đổi mới trong công tác quản lý, giảng dạy và các hoạt động giáo dục.

Nhà trường triển khai hiệu quả các phong trào thi đua và các cuộc vận động của ngành như: “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, “Xây dựng trường học hạnh phúc”, “Xây dựng trường học đạt chuẩn cảnh quan, vệ sinh, môi trường”, “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Trên cơ sở kế hoạch của nhà trường, mỗi cán bộ, giáo viên đều xây dựng kế hoạch phấn đấu cụ thể, đề ra các giải pháp phù hợp để nâng cao hiệu quả công tác, chất lượng giảng dạy và giáo dục học sinh.

Thông qua việc thực hiện phong trào, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên ngày càng phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức tự học, tự bồi dưỡng, chủ động đổi mới và sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, thân thiện, hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

7. Việc thực hiện công khai đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên theo đúng Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Nhà trường có thực hiện niêm yết công khai các nội dung theo quy định của thông tư trên Website của nhà trường tại địa chỉ <https://thdaophuoclocmc.edu.vn/>.

8. Việc triển khai thực hiện Đề án "Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; thực hiện tinh giản bộ máy, biên chế"

Đảng bộ và Ban Giám hiệu nhà trường luôn quán triệt, triển khai nghiêm túc các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy Quảng Ninh và của địa phương về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, viên chức.

Trong năm học 2025 - 2026, nhà trường tiếp tục thực hiện việc rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và đội ngũ cán bộ quản lý trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Các tổ chuyên môn và tổ văn phòng được kiện toàn, phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, bảo đảm phát huy năng lực, sở trường của từng cá nhân.

Công tác bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được thực hiện khoa học, phù hợp với trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn và vị trí việc làm. Nhà trường chủ động phân công giáo viên giảng dạy, kiêm nhiệm các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tế, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ giáo dục của đơn vị trong điều kiện còn thiếu một số vị trí biên chế theo quy định.

Đảng bộ nhà trường thường xuyên quan tâm công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ và tinh thần phục vụ nhân dân cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên. Chất lượng sinh hoạt Đảng được nâng lên; nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình được thực hiện nghiêm túc; vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên được phát huy trong mọi hoạt động của nhà trường.

Công tác đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động được thực hiện đúng quy định, bảo đảm khách quan, công khai, dân chủ, gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần đổi mới sáng tạo và mức độ hoàn thành công việc được giao. Kết quả đánh giá là căn cứ quan trọng để thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng đội ngũ.

Việc triển khai thực hiện các chủ trương về tinh gọn bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành; phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm và năng lực của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên; tạo chuyển biến tích cực trong chất lượng giáo dục và các hoạt động của nhà trường.

VIII. XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT, CẢNH QUAN SỰ PHẠM GẮN VỚI CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA

*** Khuôn viên, sân chơi sân tập: (3.1)**

Nhà trường có khuôn viên với tổng diện tích 7.504,7m², được quy hoạch tương đối hợp lý, bảo đảm các khu vực học tập, vui chơi, sinh hoạt và tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh. Hệ thống sân chơi, bãi tập rộng rãi, bằng phẳng, sạch sẽ, bảo đảm an toàn cho học sinh tham gia các hoạt động thể dục thể thao, vui chơi giải trí và các hoạt động trải nghiệm ngoài giờ lên lớp.

Cảnh quan nhà trường luôn được quan tâm đầu tư, chăm sóc và duy trì thường xuyên. Khuôn viên có nhiều cây xanh, bồn hoa, thảm cỏ và các công trình măng non được bố trí hài hòa, tạo môi trường học tập thân thiện, gần gũi với thiên nhiên. Công tác vệ sinh môi trường được thực hiện nền nếp; các lớp học, hành lang, sân trường, khu vệ sinh được giữ gìn sạch sẽ, góp phần xây dựng môi trường giáo dục xanh - sạch - đẹp - an toàn.

Trong năm học 2025 - 2026, nhà trường tiếp tục triển khai hiệu quả phong trào “Xây dựng trường học hạnh phúc”, “Xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn”, gắn với việc thực hiện các tiêu chí trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục. Các nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng, phân loại và xử lý rác thải, bảo vệ nguồn nước, ứng phó với biến đổi khí hậu được lồng ghép trong các môn học, hoạt động trải nghiệm và hoạt động Đội.

Liên đội nhà trường duy trì hiệu quả các phong trào chăm sóc bồn hoa, cây xanh, giữ gìn vệ sinh lớp học, vệ sinh khuôn viên trường; tổ chức các hoạt động tổng vệ sinh định kỳ, hưởng ứng các ngày môi trường thế giới, chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn và các hoạt động bảo vệ môi trường do địa phương phát động. Đội cờ đỏ hoạt động thường xuyên, góp phần duy trì nền nếp, ý thức giữ gìn vệ sinh và bảo vệ cảnh quan trong học sinh.

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với Đoàn Thanh niên, các tổ chức đoàn thể địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội trong việc tuyên truyền, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường; tổ chức các hoạt động lao động, chăm sóc cây xanh, xây dựng cảnh quan sư phạm và bảo đảm môi trường học tập an toàn, thân thiện cho học sinh.

Nhờ thực hiện đồng bộ các giải pháp, khuôn viên nhà trường luôn xanh, sạch, đẹp, an toàn; cảnh quan sư phạm ngày càng khang trang, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng môi trường học tập tích cực và tạo dựng hình ảnh đẹp của Trường Tiểu học Đào Phúc Lộc trong cộng đồng.

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các kế hoạch về xây dựng trường học đạt chuẩn cảnh quan, vệ sinh, môi trường

Nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của ngành Giáo dục, của địa phương về xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn, trường học hạnh phúc và duy trì các tiêu chí trường chuẩn quốc gia. Các nội dung xây dựng cảnh quan, vệ sinh môi trường được đưa vào kế hoạch năm học, kế hoạch hoạt động của Liên đội, các tổ chuyên môn và từng lớp học; đồng thời được lồng ghép trong các hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm và phong trào thi đua của nhà trường.

Công tác xây dựng trường học đạt chuẩn về cảnh quan, vệ sinh môi trường ngày càng đi vào nền nếp, trở thành hoạt động thường xuyên của cán bộ, giáo

viên, nhân viên và học sinh. Ý thức giữ gìn vệ sinh trường lớp, bảo vệ môi trường, chăm sóc cây xanh, tiết kiệm điện, nước được nâng lên rõ rệt. Khuôn viên nhà trường luôn được duy trì xanh, sạch, đẹp, an toàn, tạo môi trường học tập thân thiện, tích cực cho học sinh.

2. Khu vệ sinh, nhà để xe, hệ thống nước sạch, hệ thống thoát nước và thu gom rác thải (3.3; 3.4)

Nhà trường có hệ thống công trình vệ sinh được bố trí phù hợp, bảo đảm phục vụ nhu cầu sinh hoạt của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Hiện nay nhà trường có 02 khu vệ sinh dành riêng cho cán bộ, giáo viên với tổng diện tích 56m²; tại mỗi tầng học đều bố trí khu vệ sinh riêng cho học sinh nam và học sinh nữ. Các khu vệ sinh đều được trang bị đầy đủ hệ thống cấp nước, bồn rửa tay, xà phòng rửa tay và được vệ sinh hằng ngày, bảo đảm sạch sẽ, an toàn, thuận tiện cho người sử dụng.

Có hệ thống cấp thoát nước tương đối đồng bộ, đáp ứng yêu cầu sinh hoạt và các hoạt động giáo dục. Hệ thống thoát nước được duy tu, kiểm tra thường xuyên, bảo đảm tiêu thoát nước tốt, không xảy ra tình trạng ngập úng hoặc đọng nước khi có mưa lớn.

Công tác vệ sinh môi trường được thực hiện nghiêm túc. Nhà trường bố trí các điểm tập kết rác thải hợp lý trong khuôn viên; thực hiện phân loại, thu gom rác thải hằng ngày và ký hợp đồng với đơn vị môi trường đô thị để vận chuyển, xử lý theo quy định, góp phần bảo đảm môi trường học tập xanh, sạch, đẹp.

Nhà trường có 01 khu nhà để xe với diện tích khoảng 510m² phục vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Khu vực để xe được bố trí hợp lý, bảo đảm an toàn, thuận tiện và đáp ứng nhu cầu sử dụng trong nhà trường.

Nguồn nước uống phục vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh được cung cấp từ đơn vị sản xuất nước uống đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định. Nước sinh hoạt hằng ngày được sử dụng từ hệ thống cấp nước sạch của địa phương kết hợp với nguồn nước giếng khoan đã qua xử lý, cơ bản đáp ứng nhu cầu sử dụng và bảo đảm các điều kiện vệ sinh trường học.

Nhìn chung, hệ thống công trình vệ sinh, cấp thoát nước, nhà để xe và các điều kiện bảo đảm vệ sinh môi trường của nhà trường cơ bản đáp ứng yêu cầu theo quy định, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, phục vụ hiệu quả các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh.

3. Thư viện (3.6)

Công tác thư viện tiếp tục được duy trì và phát huy hiệu quả theo hướng thân thiện, hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và phát triển văn hóa đọc trong học sinh. Việc tổ chức, quản lý và khai thác thư viện được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

Thư viện được bố trí khoa học, thuận tiện cho việc khai thác và sử dụng; hệ thống sách, báo, tài liệu tham khảo, học liệu phục vụ giảng dạy và học tập thường xuyên được rà soát, sắp xếp, bổ sung. Không gian đọc được tổ chức linh hoạt với

phòng đọc, thư viện thân thiện, thư viện xanh và các góc đọc sách tại lớp học, tạo điều kiện để học sinh tiếp cận sách mọi lúc, mọi nơi.

Ban Giám hiệu phân công cán bộ phụ trách thư viện, đồng thời chỉ đạo các tổ chuyên môn phối hợp tổ chức hiệu quả các hoạt động đọc sách, nghiên cứu tài liệu và khai thác học liệu phục vụ dạy học. Các lớp được xây dựng lịch đọc sách phù hợp theo từng tuần, từng tháng nhằm phát huy tối đa hiệu quả sử dụng thư viện.

Trong năm học 2025 – 2026, danh hiệu Thư viện đạt chuẩn tiếp tục được duy trì. Hoạt động đọc sách được tổ chức thường xuyên cho 100% học sinh toàn trường; mỗi lớp thực hiện 35 lượt đọc sách trong năm học theo kế hoạch. Qua đó góp phần hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực tự học, kỹ năng tìm kiếm thông tin và mở rộng hiểu biết cho học sinh.

Nguồn lực xã hội hóa tiếp tục được huy động để bổ sung tài liệu cho thư viện. Trong năm học đã bổ sung trên 200 đầu sách, truyện các loại, ưu tiên sách thiếu nhi, sách kỹ năng sống, sách khoa học, lịch sử, địa lý địa phương và tài liệu phục vụ Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tổng số học sinh được phục vụ thường xuyên tại thư viện là 1.045 em.

Bên cạnh hệ thống sách truyền thống, kho học liệu dùng chung được xây dựng và từng bước hoàn thiện với các giáo án điện tử, bài giảng điện tử, tài liệu tham khảo, phiếu học tập, đề kiểm tra, video bài giảng và các học liệu số phục vụ công tác chuyển đổi số trong giáo dục. Nguồn học liệu này đã hỗ trợ tích cực cho giáo viên trong quá trình giảng dạy, nghiên cứu và tự bồi dưỡng chuyên môn.

Các hoạt động hưởng ứng Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam, Ngày hội đọc sách, giới thiệu sách, kể chuyện theo sách, trưng bày sách, xếp sách nghệ thuật được tổ chức sôi nổi, thu hút đông đảo học sinh tham gia. Thông qua các hoạt động này, văn hóa đọc ngày càng được lan tỏa sâu rộng, góp phần xây dựng môi trường học tập tích cực, thân thiện và giàu tính nhân văn.

Nhìn chung, hoạt động thư viện đã trở thành một bộ phận quan trọng trong các hoạt động giáo dục của trường, đáp ứng tốt nhu cầu học tập, nghiên cứu của cán bộ, giáo viên và học sinh; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và xây dựng môi trường học tập hạnh phúc.

4. Thiết bị dạy học (3.5)

a) Công tác chỉ đạo

Ban Giám hiệu thường xuyên chỉ đạo rà soát, sắp xếp, khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện có nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Trên cơ sở các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học, đơn vị đã xây dựng kế hoạch kiểm kê, đánh giá hiện trạng thiết bị, kịp thời tham mưu với UBND phường Móng Cái 1, Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh và các cấp có thẩm quyền để từng bước bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ nhiệm vụ giáo dục.

Việc quản lý, sử dụng thiết bị dạy học được thực hiện theo nguyên tắc thiết thực, hiệu quả, tránh lãng phí; tăng cường kiểm tra việc khai thác, sử dụng thiết bị

trong các tiết học, không để xảy ra tình trạng thiết bị được trang bị nhưng không đưa vào sử dụng. Các tổ chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị, học liệu, đồ dùng dạy học phù hợp với từng môn học và từng khối lớp.

Bên cạnh việc sử dụng các thiết bị hiện có, cán bộ, giáo viên tích cực tự làm đồ dùng dạy học, khai thác học liệu số, ứng dụng công nghệ thông tin và các phần mềm hỗ trợ giảng dạy nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức các hoạt động giáo dục. Công tác xã hội hóa giáo dục được quan tâm thực hiện, góp phần tăng cường các điều kiện phục vụ dạy học và chuyển đổi số trong nhà trường.

b) Kết quả thực hiện

Hiện nay trường có 30 phòng học phục vụ cho 28 lớp học, bảo đảm mỗi lớp được bố trí một phòng học riêng. Các phòng học cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học, có đủ bàn ghế, bảng lớp, hệ thống điện, quạt và ánh sáng theo quy định.

Hệ thống thiết bị phục vụ công tác quản lý và dạy học được khai thác thường xuyên, gồm máy tính, máy in, mạng Internet, hệ thống wifi và các thiết bị công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số. Các phần mềm quản lý nhà trường, cơ sở dữ liệu ngành, học bạ số, hồ sơ điện tử và chữ ký số được triển khai hiệu quả.

Trong năm học 2025 - 2026, thông qua nguồn xã hội hóa giáo dục, Ban đại diện cha mẹ học sinh đã hỗ trợ lắp đặt 16 tivi thông minh 75 inch tại các lớp học, góp phần nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác học liệu số và đổi mới phương pháp dạy học.

Công tác quản lý, bảo quản và sử dụng thiết bị dạy học được thực hiện nghiêm túc. Giáo viên chủ động khai thác các thiết bị hiện có kết hợp với đồ dùng tự làm và học liệu điện tử để phục vụ các hoạt động giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

c) Khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện

Mặc dù đã được quan tâm đầu tư nhưng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học của trường vẫn còn một số khó khăn. Một số thiết bị được trang bị từ nhiều năm trước đã xuống cấp, hiệu quả sử dụng không còn cao; một số máy chiếu, thiết bị trình chiếu đã hỏng hoặc chất lượng hình ảnh giảm sút.

Các phòng Tin học, Ngoại ngữ và một số phòng chức năng chưa được đầu tư đồng bộ theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; thiết bị dạy học tối thiểu ở một số môn học vẫn còn thiếu hoặc chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu sử dụng. Trong thời gian xây dựng, một số phòng chức năng phải tận dụng làm phòng học nên ảnh hưởng nhất định đến việc tổ chức các hoạt động giáo dục chuyên biệt.

d) Giải pháp khắc phục

Tiếp tục tham mưu với UBND phường Móng Cái 1, Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh và các cơ quan liên quan quan tâm đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo danh mục thiết bị tối thiểu quy định; ưu tiên trang bị cho các phòng Tin học, Ngoại ngữ, phòng học trải nghiệm và các phòng chức năng.

Tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực hợp pháp để bổ sung, thay thế các thiết bị đã xuống cấp; tiếp tục phát huy phong trào tự làm

đồ dùng dạy học, xây dựng học liệu số và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

Thực hiện tốt công tác bảo quản, bảo dưỡng định kỳ các thiết bị hiện có; khai thác tối đa hiệu quả sử dụng của cơ sở vật chất và trang thiết bị nhằm phục vụ tốt nhất cho hoạt động dạy học, giáo dục và thực hiện chuyển đổi số trong nhà trường.

5. Việc ngăn chặn học sinh đánh nhau, phòng chống bạo lực học đường

Công tác phòng chống bạo lực học đường, ngăn ngừa học sinh đánh nhau luôn được quan tâm chỉ đạo và thực hiện thường xuyên trong nhà trường. Ngay từ đầu năm học, Ban Giám hiệu đã xây dựng kế hoạch bảo đảm an ninh, an toàn trường học; chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn và Tổng phụ trách Đội tăng cường tuyên truyền, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, ứng xử văn minh cho học sinh thông qua các giờ học chính khóa, hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp và các hoạt động Đội.

Tổ tư vấn tâm lý học đường được duy trì hoạt động hiệu quả, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của học sinh; phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, cha mẹ học sinh để giải quyết những vấn đề phát sinh, hạn chế nguy cơ xảy ra mâu thuẫn, xung đột trong học sinh. Công tác tuyên truyền về phòng chống bạo lực học đường, phòng chống xâm hại trẻ em, an toàn trên môi trường mạng được thực hiện thường xuyên với nhiều hình thức phong phú, phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

Sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường được tăng cường thông qua các cuộc họp phụ huynh, các nhóm liên lạc điện tử và các hoạt động giáo dục học sinh. Cha mẹ học sinh được tuyên truyền, hướng dẫn quản lý con em trong học tập và sinh hoạt; hạn chế cho học sinh tiếp cận các trò chơi điện tử, phim ảnh, thông tin có nội dung bạo lực; đồng thời giáo dục các em biết tự bảo vệ bản thân, ứng xử phù hợp khi gặp các tình huống nguy hiểm hoặc các hành vi xâm hại.

Các phong trào và mô hình giáo dục tích cực tiếp tục được duy trì như: “Đôi bạn cùng tiến”, “Đôi bạn điểm 10”, “Bạn giúp bạn”, các câu lạc bộ học tập, văn nghệ, thể dục thể thao... tạo môi trường để học sinh giao lưu, đoàn kết, hỗ trợ nhau trong học tập và rèn luyện. Thông qua các hoạt động này, tinh thần tương thân tương ái, ý thức trách nhiệm và kỹ năng hợp tác của học sinh ngày càng được nâng cao.

Nhờ thực hiện đồng bộ các giải pháp giáo dục, tuyên truyền và phối hợp quản lý học sinh, trong năm học không xảy ra hiện tượng học sinh đánh nhau, bạo lực học đường; không có học sinh vi phạm pháp luật hoặc mắc các tệ nạn xã hội. Môi trường giáo dục luôn bảo đảm an toàn, thân thiện, lành mạnh, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh học tập và phát triển toàn diện.

6. Quản lý học sinh trước tác động xấu của trò chơi trực tuyến và các trang thông tin điện tử có nội dung không lành mạnh

Công tác giáo dục, quản lý học sinh trước những tác động tiêu cực của trò chơi trực tuyến, mạng xã hội và các trang thông tin điện tử có nội dung không lành mạnh luôn được nhà trường đặc biệt quan tâm. Ngay từ đầu năm học, Ban Giám

hiệu đã chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn và Tổng phụ trách Đội tăng cường tuyên truyền, giáo dục học sinh về kỹ năng sử dụng Internet an toàn, văn minh và hiệu quả.

Nội dung tuyên truyền được lồng ghép trong các tiết sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống và các buổi tuyên truyền chuyên đề về an toàn trên môi trường mạng. Học sinh được hướng dẫn nhận biết các nguy cơ từ trò chơi trực tuyến có nội dung bạo lực, các trang web độc hại, các hành vi lừa đảo trên không gian mạng; đồng thời được trang bị kỹ năng tự bảo vệ bản thân khi tham gia môi trường Internet.

Giáo viên chủ nhiệm thường xuyên phối hợp với cha mẹ học sinh trong việc quản lý thời gian sử dụng thiết bị điện tử của học sinh tại gia đình; tuyên truyền đến phụ huynh các biện pháp kiểm soát nội dung truy cập Internet, định hướng cho học sinh sử dụng mạng xã hội, trò chơi trực tuyến và các thiết bị thông minh đúng mục đích phục vụ học tập, giải trí lành mạnh.

Thông qua các hoạt động giáo dục và sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội, ý thức của học sinh trong việc sử dụng Internet an toàn ngày càng được nâng cao. Trong năm học không có học sinh vi phạm các quy định về sử dụng mạng Internet; không có học sinh tham gia các trò chơi trực tuyến có nội dung bạo lực, độc hại hoặc truy cập các trang thông tin điện tử không lành mạnh; không xảy ra các vụ việc liên quan đến mất an toàn trên môi trường mạng trong học sinh.

Việc thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục và quản lý đã góp phần xây dựng môi trường học tập an toàn, lành mạnh; đồng thời nâng cao hiệu quả công tác giáo dục kỹ năng sống, giáo dục đạo đức và bảo vệ học sinh trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

7. Việc hỗ trợ học sinh “3 đủ”: đủ ăn, đủ mặc, đủ sách vở và hỗ trợ học sinh đau yếu, bệnh tật

Công tác chăm lo, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn luôn được nhà trường quan tâm thực hiện nhằm bảo đảm mọi học sinh đều có điều kiện đến trường, học tập và tham gia các hoạt động giáo dục. Ngay từ đầu năm học, Ban Giám hiệu đã xây dựng kế hoạch phối hợp với các tổ chức đoàn thể địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội trong việc rà soát, nắm bắt hoàn cảnh của từng học sinh để có biện pháp hỗ trợ phù hợp, kịp thời.

Thông qua công tác điều tra, khảo sát và theo dõi thường xuyên, các trường hợp học sinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, học sinh mồ côi, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn đều được lập danh sách theo dõi và quan tâm giúp đỡ. Việc hỗ trợ được thực hiện dưới nhiều hình thức như trao tặng sách giáo khoa, đồ dùng học tập, quần áo, hỗ trợ kinh phí, động viên tinh thần và tạo điều kiện thuận lợi để các em tiếp tục đến trường.

Trong năm học, đơn vị đã phối hợp với Hội Khuyến học, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Ban đại diện cha mẹ học sinh và các nhà hảo tâm tổ chức nhiều hoạt động chăm lo cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn; trao tặng 11 suất quà Tết cho học sinh nghèo với tổng trị giá trên 5,5 triệu đồng; đồng thời huy

động các nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ sách vở, đồ dùng học tập và các nhu yếu phẩm cần thiết cho học sinh.

Đối với những học sinh bị ốm đau, bệnh tật hoặc gặp khó khăn đột xuất, giáo viên chủ nhiệm, Liên đội và Ban Giám hiệu kịp thời thăm hỏi, động viên, phối hợp với gia đình để hỗ trợ các em trong học tập và sinh hoạt. Công tác chăm sóc sức khỏe học sinh được thực hiện thường xuyên thông qua hoạt động y tế trường học, khám sức khỏe định kỳ và tuyên truyền phòng chống dịch bệnh.

Nhờ thực hiện tốt các giải pháp hỗ trợ, trong năm học không có học sinh bỏ học vì hoàn cảnh khó khăn; 100% học sinh thuộc diện cần hỗ trợ được quan tâm, giúp đỡ kịp thời. Việc bảo đảm “đủ ăn, đủ mặc, đủ sách vở” cho học sinh đã góp phần thực hiện tốt mục tiêu giáo dục toàn diện, xây dựng môi trường học tập thân thiện, nhân văn và không để học sinh nào bị bỏ lại phía sau.

8. Việc thực hiện công khai (1.9)

Công tác công khai được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và đúng quy định nhằm phát huy dân chủ, tăng cường tính minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động giáo dục. Ban Giám hiệu thường xuyên chỉ đạo thực hiện công khai các nội dung theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Các nội dung công khai được thực hiện đầy đủ theo quy định, bao gồm: công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; công khai các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục như đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; công khai tình hình tài chính, các khoản thu, chi và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Thông tin công khai được đăng tải trên trang thông tin điện tử của trường, niêm yết tại bảng công khai của đơn vị và thông báo trong các hội nghị, cuộc họp cán bộ, viên chức, người lao động, họp cha mẹ học sinh để bảo đảm cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và nhân dân được biết, giám sát và thực hiện quyền dân chủ trong trường học.

Bên cạnh đó, đơn vị đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyên đổi số trong thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động giáo dục; thường xuyên cập nhật các văn bản chỉ đạo, kế hoạch, báo cáo, thông báo và các nội dung liên quan trên website của trường, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Trong năm học 2025 - 2026, công tác công khai được thực hiện đúng quy định, không có đơn thư, khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc thực hiện chế độ công khai tại đơn vị.

9. Đánh giá ưu điểm, nhược điểm chính

Ưu điểm

Trường Tiểu học Đào Phúc Lộc có khuôn viên rộng rãi, cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn; cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục. Các phòng học được bố trí đủ cho các lớp học, bảo đảm điều kiện học tập của học sinh. Công tác quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị

được thực hiện nền nếp, hiệu quả; công tác vệ sinh trường lớp được duy trì thường xuyên, tạo môi trường học tập thân thiện, an toàn cho học sinh.

Ban Giám hiệu đã chủ động sắp xếp, bố trí các phòng chức năng, phòng học bộ môn phù hợp với điều kiện thực tế để phục vụ công tác dạy học và các hoạt động giáo dục. Các phong trào xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp, trường học hạnh phúc, trường học an toàn được triển khai hiệu quả. Hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống được tổ chức thường xuyên, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Sĩ số học sinh được duy trì ổn định; không có học sinh bỏ học vì hoàn cảnh khó khăn.

Nhược điểm

Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học tuy đã được quan tâm đầu tư nhưng vẫn chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và nhiệm vụ chuyển đổi số. Một số thiết bị dạy học đã xuống cấp, thiếu đồng bộ; thiết bị dạy học tối thiểu ở một số môn học còn thiếu.

Phòng Tin học và một số phòng chức năng chưa được đầu tư đầy đủ trang thiết bị theo yêu cầu; số lượng máy tính phục vụ dạy học còn thiếu, ảnh hưởng nhất định đến việc tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm và phát triển kỹ năng số cho học sinh. Các phòng Ngoại ngữ, phòng học trải nghiệm và một số thiết bị công nghệ thông tin chưa được trang bị đồng bộ theo yêu cầu đổi mới giáo dục.

Do trường đang trong quá trình hoàn thiện, một số phòng chức năng còn phải bố trí linh hoạt để phục vụ nhu cầu học tập của học sinh, ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả khai thác cơ sở vật chất và tổ chức các hoạt động giáo dục chuyên biệt.

IX. CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC (5.4)

1. Công tác chỉ đạo

Ban Giám hiệu đã chủ động tham mưu với Đảng ủy, UBND phường Móng Cái 1 và Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục của địa phương trong việc triển khai các nhiệm vụ phổ cập giáo dục tiểu học và xóa mù chữ. Công tác điều tra, cập nhật dữ liệu phổ cập được thực hiện đúng quy định, bảo đảm chính xác, đầy đủ và kịp thời.

Đơn vị thường xuyên rà soát hồ sơ, cập nhật dữ liệu trên hệ thống quản lý phổ cập giáo dục; phối hợp chặt chẽ với các tổ dân phố, các trường học trên địa bàn trong công tác điều tra, đối chiếu số liệu và quản lý học sinh trong độ tuổi. Đồng thời tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, duy trì vững chắc các tiêu chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ cao và xóa mù chữ.

2. Các biện pháp thực hiện

Phối hợp với các tổ dân phố, các ban, ngành, đoàn thể địa phương thực hiện điều tra, rà soát chính xác số trẻ trong độ tuổi; quản lý chặt chẽ học sinh chuyển đến, chuyển đi và học sinh có nguy cơ bỏ học.

Thực hiện tốt công tác huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1; duy trì sĩ số học sinh; tăng cường phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong quản lý, giáo dục học sinh; không để xảy ra tình trạng học sinh bỏ học.

Thường xuyên cập nhật, bổ sung hồ sơ phổ cập giáo dục, hồ sơ xóa mù chữ; thực hiện báo cáo định kỳ và khai thác hiệu quả phần mềm quản lý phổ cập giáo dục theo quy định.

3. Kết quả thực hiện

a) Học sinh

Trẻ sinh năm 2019 (6 tuổi) huy động vào lớp 1: 239/239 đạt 100%.

Tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%.

Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi đạt 100%.

Học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: 226/226 đạt 100%.

Duy trì sĩ số học sinh đạt 100%.

Công tác xóa mù chữ trên địa bàn tiếp tục được duy trì vững chắc.

b) Đội ngũ giáo viên

Đảm bảo đủ cán bộ quản lý, giáo viên để tổ chức dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tổng số giáo viên trực tiếp giảng dạy: 41 giáo viên.

Tỷ lệ giáo viên/lớp đạt 1,46 giáo viên/lớp (41/28 lớp).

Có giáo viên chuyên trách giảng dạy các môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học, Tiếng Anh; triển khai thí điểm dạy học Tiếng Trung Quốc đối với 01 lớp khối 3.

100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định.

c) Cơ sở vật chất

Có đủ mạng lưới trường, lớp đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn.

Có 30 phòng học phục vụ cho 28 lớp học, bảo đảm tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

Các phòng học được trang bị bàn ghế, bảng lớp, hệ thống điện, quạt, ánh sáng bảo đảm theo quy định.

Có các phòng chức năng, thư viện, phòng thiết bị, phòng y tế, phòng giáo dục hòa nhập, phòng học bộ môn phục vụ hoạt động dạy học và giáo dục.

Hệ thống máy tính, mạng Internet và wifi được triển khai trong toàn trường, phục vụ công tác quản lý, dạy học và chuyển đổi số.

Khuôn viên trường có diện tích 7.504,7m²; sân chơi, bãi tập đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục; cảnh quan xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Trường có cổng, tường rào, biển trường và hệ thống công trình phụ trợ bảo đảm theo quy định.

Kết quả đạt được

Phường Móng Cái 1 tiếp tục duy trì và giữ vững chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2 theo quy định. Công tác phổ cập giáo dục được thực hiện nền nếp, hiệu quả; chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao, góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển giáo dục trên địa bàn.

X. CÔNG TÁC XÂY DỰNG TRƯỜNG CHUẨN QUỐC GIA, KIẾN CỐ HÓA TRƯỜNG LỚP

Trong năm học 2025 – 2026, công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục tiếp tục được quan tâm chỉ đạo và triển khai thường

xuyên. Ban Giám hiệu chủ động tham mưu với UBND phường Móng Cái 1, Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh cùng các cơ quan có liên quan về việc đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đặc biệt là các thiết bị phục vụ thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và nhiệm vụ chuyển đổi số trong nhà trường.

Đơn vị thường xuyên rà soát các tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia, tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục; xây dựng kế hoạch duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt được. Công tác chỉnh trang khuôn viên, cải tạo cảnh quan sư phạm, bảo đảm vệ sinh môi trường, trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn được thực hiện thường xuyên, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, hiện đại và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Hệ thống cơ sở vật chất của trường tiếp tục được quan tâm đầu tư. Các phòng học, phòng chức năng, phòng học bộ môn, thư viện, thiết bị dạy học, hệ thống công nghệ thông tin được quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng hồ sơ điện tử, học bạ số, cơ sở dữ liệu ngành và các nền tảng quản trị số từng bước nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng giáo dục.

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học cùng các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh, nhà trường thực hiện tốt công tác cập nhật, lưu trữ và quản lý hồ sơ minh chứng; thường xuyên rà soát, bổ sung minh chứng theo các tiêu chuẩn, tiêu chí quy định phục vụ công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài và duy trì kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

Đến nay, Trường Tiểu học Đào Phúc Lộc tiếp tục duy trì vững chắc các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2; đồng thời từng bước hoàn thiện các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và chất lượng giáo dục nhằm chuẩn bị cho lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia ở mức độ cao hơn trong những năm tiếp theo.

XI. VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA:

1. Kết quả kiểm tra của nhà trường:

Công tác kiểm tra nội bộ trường học được triển khai nghiêm túc theo kế hoạch năm học, bảo đảm đúng quy định, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý và chất lượng giáo dục. Ban Giám hiệu xây dựng kế hoạch kiểm tra ngay từ đầu năm học; tổ chức kiểm tra thường xuyên, định kỳ và đột xuất đối với các hoạt động giáo dục, công tác quản lý và việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Trong năm học 2025 – 2026, đơn vị đã thực hiện kiểm tra hoạt động sư phạm đối với 100% giáo viên; thông qua dự giờ, kiểm tra hồ sơ chuyên môn, khảo sát chất lượng học sinh và đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Qua kiểm tra cho thấy đa số giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Bên cạnh kiểm tra hoạt động sư phạm, nhà trường đã tổ chức kiểm tra nhiều chuyên đề theo kế hoạch như: việc thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục; công tác tuyển sinh; việc thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm; công tác quản lý, sử dụng các khoản thu, chi; công tác thi đua, khen thưởng; việc quản lý hồ sơ chuyên môn, hồ sơ quản lý của tổ chuyên môn; công tác quản lý và sử dụng tài sản, cơ sở vật chất; hoạt động thư viện, thiết bị, y tế trường học; công tác Đội và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Đồng thời, đơn vị tăng cường kiểm tra việc thực hiện chuyển đổi số trong quản lý và dạy học, kiểm tra việc cập nhật cơ sở dữ liệu ngành, hồ sơ điện tử, học bạ số, việc khai thác các phần mềm quản lý, sử dụng thiết bị công nghệ thông tin và bảo đảm an toàn thông tin trong nhà trường.

Qua các đợt kiểm tra, những ưu điểm được phát huy, những tồn tại, hạn chế được kịp thời nhắc nhở, hướng dẫn khắc phục. Công tác kiểm tra đã góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên; tăng cường kỷ cương, nề nếp và nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục của nhà trường.

*** *Đánh giá chung***

Công tác kiểm tra nội bộ được thực hiện đúng kế hoạch, đúng quy trình, bảo đảm khách quan, công khai và hiệu quả. Các nội dung kiểm tra bám sát nhiệm vụ trọng tâm năm học, góp phần nâng cao chất lượng quản lý, chất lượng dạy học và hiệu quả hoạt động của nhà trường. Qua kiểm tra không phát hiện trường hợp vi phạm nghiêm trọng các quy định của ngành; các tồn tại được chỉ đạo khắc phục kịp thời, không ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ năm học.

2. *Đánh giá ưu, tồn tại, bài học rút ra qua công tác kiểm tra*

Ưu điểm

Công tác kiểm tra nội bộ trường học được triển khai nghiêm túc, đúng kế hoạch và đúng quy trình theo quy định. Ban Giám hiệu đã chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra ngay từ đầu năm học; các nội dung kiểm tra bám sát nhiệm vụ trọng tâm của năm học, phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

Thông qua hoạt động kiểm tra, công tác quản lý, chỉ đạo chuyên môn được tăng cường; ý thức trách nhiệm, tinh thần tự giác của cán bộ, giáo viên, nhân viên ngày càng được nâng cao. 100% giáo viên được kiểm tra, đánh giá hoạt động chuyên môn, từ đó kịp thời phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế và nâng cao chất lượng giảng dạy. Hồ sơ kiểm tra được xây dựng đầy đủ, lưu trữ khoa học, bảo đảm phục vụ tốt công tác quản lý, kiểm tra, giám sát và đánh giá chất lượng giáo dục.

Công tác kiểm tra đã góp phần giữ vững kỷ cương, nề nếp trong nhà trường; nâng cao hiệu quả thực hiện quy chế chuyên môn, công tác quản lý tài chính, cơ sở vật chất, thư viện, thiết bị và các hoạt động giáo dục khác.

Tồn tại, hạn chế

Một số cán bộ tham gia công tác kiểm tra, đánh giá còn chưa thực sự mạnh dạn trong việc nhận xét, góp ý, đôi khi còn nể nang, chưa chỉ rõ hết những hạn chế cần khắc phục của đối tượng được kiểm tra. Chất lượng một số biên bản kiểm tra, tư vấn sau kiểm tra chưa thật sự sâu sát, chưa đưa ra được nhiều giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả công việc.

Việc tự kiểm tra, tự đánh giá của một số tổ chuyên môn và cá nhân giáo viên có thời điểm còn chưa thường xuyên; công tác phát hiện và nhân rộng các điển hình, mô hình hay, cách làm hiệu quả chưa thật sự đồng đều giữa các tổ chuyên môn.

Bài học kinh nghiệm

Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của ngành về công tác kiểm tra, kiểm tra nội bộ trường học; thường xuyên cập nhật các quy định mới để nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát trong nhà trường.

Nâng cao trách nhiệm, bản lĩnh nghề nghiệp của đội ngũ làm công tác kiểm tra; thực hiện đánh giá khách quan, công bằng, đúng thực chất, coi trọng công tác tư vấn, hỗ trợ và thúc đẩy sự tiến bộ của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn trong công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế chuyên môn; tăng cường dự giờ, kiểm tra hồ sơ, trao đổi chuyên môn và hỗ trợ giáo viên kịp thời nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ.

Gắn công tác kiểm tra với nhiệm vụ chuyển đổi số, đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục; coi kết quả kiểm tra là cơ sở quan trọng để đánh giá, xếp loại, bồi dưỡng đội ngũ và xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục của nhà trường trong những năm học tiếp theo.

XII. VỀ CÔNG TÁC ĐẢNG VÀ CÁC ĐOÀN THỂ TRONG TRƯỜNG HỌC (1.3)

1. Công tác xây dựng Đảng

Đảng bộ Trường Tiểu học Đào Phúc Lộc hiện có 40 đảng viên. Trong năm học 2025 – 2026, Đảng bộ đã phát huy tốt vai trò hạt nhân chính trị, lãnh đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường; triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng và các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

Đảng bộ duy trì nền nếp sinh hoạt định kỳ, sinh hoạt chuyên đề; thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quan tâm công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được triển khai gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và các phong trào thi đua của đơn vị.

Công tác phát triển đảng viên được quan tâm thực hiện. Trong năm học, Đảng bộ đã kết nạp 01 đảng viên mới và hoàn thiện hồ sơ chuyển đảng chính thức cho 02 đảng viên dự bị theo đúng quy định. Công tác quản lý, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên được thực hiện nghiêm túc, khách quan, đúng quy định.

Đội ngũ đảng viên luôn phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu trong mọi hoạt động; tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số, tham gia các phong trào thi đua và các hoạt động xã hội. Nhiều đảng viên giữ vai trò nòng cốt trong công tác quản lý, công tác chuyên môn và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn đoàn kết, thống nhất, hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được giao, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và xây dựng nhà trường ngày càng phát triển vững mạnh.

2. Công tác Đoàn Thanh niên và Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh

Chi đoàn Thanh niên phát huy tốt vai trò xung kích, sáng tạo của đoàn viên trong các hoạt động chuyên môn, các phong trào thi đua và hoạt động tình nguyện. Đoàn viên tích cực tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống, bảo vệ môi trường, chuyển đổi số, hỗ trợ các hoạt động của Liên đội và các nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh duy trì tốt nền nếp hoạt động Đội, tổ chức hiệu quả các phong trào thiếu nhi, các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục truyền thống, văn hóa đọc, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích và các hoạt động nhân đạo, từ thiện. Các đội cờ đỏ, đội nghi thức, đội danh dự được duy trì hoạt động hiệu quả, góp phần xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

XIII. CÔNG TÁC XÃ HỘI HOÁ GIÁO DỤC

1. Công tác phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh (4.1)

Trong năm học 2025 – 2026, Ban Giám hiệu và đội ngũ giáo viên đã thực hiện tốt công tác phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp và Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục, chăm lo học sinh và xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn, hiệu quả. Việc phối hợp được thực hiện trên tinh thần tự nguyện, dân chủ, công khai, đúng quy định và vì lợi ích của học sinh.

Ngay từ đầu năm học, Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp và Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường được kiện toàn, xây dựng quy chế hoạt động, chương trình phối hợp và kế hoạch hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị. Công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường ngày càng chặt chẽ, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, giáo dục học sinh.

Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi để Ban đại diện cha mẹ học sinh tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các kế hoạch giáo dục, các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa, công tác chăm sóc học sinh có hoàn cảnh khó khăn và các hoạt động phong trào của nhà trường. Mọi hoạt động phối hợp đều được thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

Trong năm học, đơn vị đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ với Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường và chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm tổ chức các cuộc họp cha mẹ học sinh theo quy định. Thông qua các cuộc họp, nhà trường đã kịp thời thông tin về kết quả học tập, rèn luyện của học sinh; thống nhất các giải pháp phối hợp giáo dục giữa gia đình và nhà trường; đồng thời tiếp thu các ý kiến đóng góp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Ban đại diện cha mẹ học sinh đã đồng hành tích cực cùng nhà trường trong các hoạt động giáo dục, các chương trình trải nghiệm, hoạt động nhân đạo, từ thiện và chăm lo học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Đặc biệt, trong năm học 2025 – 2026, phụ huynh học sinh đã tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục, hỗ trợ lắp đặt 16 tivi thông minh 75 inch tại các lớp học, góp phần tăng cường điều kiện dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong nhà trường.

Bên cạnh đó, nhà trường còn phối hợp hiệu quả với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị, tổ chức xã hội và các nhà hảo tâm trên địa bàn trong việc huy động các nguồn lực hỗ trợ hoạt động giáo dục, chăm lo học sinh có hoàn cảnh khó khăn và xây dựng môi trường giáo dục ngày càng phát triển.

Nhờ thực hiện tốt công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội, sự đồng thuận của phụ huynh đối với các hoạt động giáo dục ngày càng được nâng cao; góp phần quan trọng vào việc hoàn thành các nhiệm vụ năm học và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của Trường Tiểu học Đào Phúc Lộc.

2. Kết quả huy động các nguồn lực xã hội hóa giáo dục

Công tác xã hội hóa giáo dục tiếp tục nhận được sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các nhà hảo tâm trên địa bàn. Việc huy động các nguồn lực được thực hiện đúng quy định, trên tinh thần tự nguyện, công khai, minh bạch và phục vụ trực tiếp cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Trong năm học 2025 – 2026, các nguồn lực xã hội hóa đã góp phần cải thiện điều kiện dạy học, hỗ trợ các hoạt động giáo dục và chăm lo học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Tiêu biểu, Ban đại diện cha mẹ học sinh đã hỗ trợ lắp đặt 16 tivi thông minh 75 inch tại các lớp học, góp phần nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp dạy học và thực hiện chuyển đổi số trong nhà trường.

Bên cạnh đó, các tổ chức, cá nhân và phụ huynh học sinh đã tích cực phối hợp, hỗ trợ nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa, hoạt động nhân đạo từ thiện, chăm sóc học sinh có hoàn cảnh khó khăn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Việc huy động và sử dụng các nguồn lực xã hội hóa được thực hiện đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật, tạo được sự đồng thuận cao trong phụ huynh và cộng đồng, góp phần xây dựng môi trường giáo dục ngày càng khang trang, hiện đại và thân thiện.

XIV. CÔNG TÁC THI ĐUA - KHEN THƯỞNG (1.2)

Công tác thi đua, khen thưởng được triển khai nghiêm túc, gắn với nhiệm vụ trọng tâm năm học và các phong trào thi đua của ngành giáo dục. Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch thi đua, phát động các phong trào thi đua đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; tổ chức đăng ký các danh hiệu thi đua, ký cam kết thực hiện nhiệm vụ năm học và các cuộc vận động lớn của ngành.

Các phong trào thi đua được triển khai đồng bộ, thiết thực và hiệu quả, trọng tâm là phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, “Xây dựng trường học hạnh phúc”, “Xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn”, phong trào thi đua dạy tốt - học tốt và các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn trong năm học.

Đơn vị tiếp tục thực hiện hiệu quả các cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm

gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm. Cán bộ, giáo viên, nhân viên chấp hành nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành và của đơn vị.

Công tác dân chủ trong trường học được thực hiện nghiêm túc; các nội dung về kế hoạch giáo dục, tuyển sinh, phân công nhiệm vụ, tài chính, thi đua, khen thưởng và các chế độ chính sách được công khai, minh bạch theo quy định. Việc bình xét thi đua được thực hiện dân chủ, khách quan, công bằng, đúng quy trình và gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng cá nhân, tập thể.

Nhà trường tiếp tục thực hiện nghiêm túc cuộc vận động chống tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế chuyên môn, đánh giá học sinh theo đúng quy định; bảo đảm tính khách quan, công bằng và thực chất trong các hoạt động giáo dục.

Thông qua các phong trào thi đua và các cuộc vận động, chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục toàn diện và hiệu quả các hoạt động của nhà trường tiếp tục được nâng lên. Nhiều tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong giảng dạy, công tác và các phong trào thi đua được biểu dương, khen thưởng kịp thời, tạo động lực thúc đẩy cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Kết quả thi đua, khen thưởng năm học 2025 – 2026 được thực hiện theo đúng quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn hiện hành; bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan và đúng thành tích.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Công tác tham mưu, quản lý, chỉ đạo:

Trong năm học 2025 – 2026, công tác tham mưu, quản lý và chỉ đạo của nhà trường được thực hiện chủ động, linh hoạt và hiệu quả. Ban Giám hiệu đã bám sát các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh, UBND phường Móng Cái 1 và các cơ quan quản lý cấp trên để xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

Công tác quản lý, điều hành được thực hiện khoa học, dân chủ, công khai và đúng quy định. Các nhiệm vụ trọng tâm năm học được triển khai đầy đủ, kịp thời đến cán bộ, giáo viên, nhân viên; việc phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, phát huy được năng lực, sở trường của từng cá nhân. Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và chất lượng các hoạt động giáo dục.

Nhà trường thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức dạy học đầy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định; chú trọng đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý và giảng dạy. Các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục địa phương, giáo dục STEM, giáo dục truyền thống, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức thường xuyên, góp phần phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực học sinh.

Công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương được thực hiện hiệu quả; huy động được sự quan tâm, hỗ trợ của phụ huynh học sinh, các tổ chức, cá nhân và cộng đồng đối với sự nghiệp giáo dục của nhà trường. Công tác xã hội hóa giáo dục tiếp tục đạt kết quả tích cực, góp phần tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục.

Bên cạnh nhiệm vụ chuyên môn, đơn vị thực hiện tốt các hoạt động nhân đạo, từ thiện, chăm lo học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật; bảo đảm mọi học sinh đều được quan tâm, tạo điều kiện học tập và phát triển. Các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành được triển khai sâu rộng, tạo động lực thúc đẩy đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Nhìn chung, công tác tham mưu, quản lý và chỉ đạo trong năm học 2025 – 2026 đã góp phần quan trọng vào việc hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra; duy trì ổn định nền nếp, kỷ cương trường học; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và từng bước xây dựng Trường Tiểu học Đào Phúc Lộc phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

2. Chất lượng giáo dục tiểu học

2.1. Những ưu điểm nổi bật

Trong năm học 2025 – 2026, chất lượng giáo dục của nhà trường tiếp tục được duy trì ổn định và có nhiều chuyển biến tích cực. Các chỉ tiêu về quy mô trường lớp, huy động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số, chất lượng giáo dục toàn diện, phổ cập giáo dục và các hoạt động giáo dục khác đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Chất lượng giáo dục đại trà được giữ vững, chất lượng giáo dục mũi nhọn từng bước được nâng cao; học sinh tích cực tham gia các sân chơi trí tuệ, các cuộc thi, hội thi do các cấp tổ chức và đạt nhiều kết quả đáng khích lệ.

Việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được thực hiện nghiêm túc, đúng lộ trình. Nhà trường chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế; tổ chức dạy học đầy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định. Đội ngũ giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và khai thác hiệu quả các thiết bị dạy học hiện có.

Các hình thức tổ chức dạy học ngày càng linh hoạt, phong phú, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Giáo dục STEM, giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm, kỹ năng sống, giáo dục truyền thống, giáo dục đạo đức, lối sống được triển khai đồng bộ, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Nền nếp, kỷ cương trường học được duy trì tốt; môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lành mạnh. Học sinh chăm ngoan, lễ phép, có ý thức giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường, chấp hành tốt nội quy trường lớp. Không có học sinh vi phạm pháp luật, vi phạm an toàn giao thông hay mắc các tệ nạn xã hội.

Công tác chuyển đổi số tiếp tục được đẩy mạnh trong quản lý và dạy học. Việc sử dụng học bạ số, hồ sơ điện tử, cơ sở dữ liệu ngành, các phần mềm quản lý

và nền tảng dạy học trực tuyến từng bước nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường và chất lượng giáo dục.

Quy mô trường lớp được giữ vững và phát triển ổn định; công tác phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi tiếp tục được duy trì vững chắc ở mức độ 3. Công tác xã hội hóa giáo dục đạt nhiều kết quả tích cực, huy động được sự đồng thuận, ủng hộ của cha mẹ học sinh và cộng đồng, góp phần tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học.

Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, trách nhiệm, tâm huyết với nghề; luôn chủ động khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tạo nền tảng quan trọng để nhà trường tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục và giữ vững các tiêu chí trường chuẩn quốc gia trong những năm tiếp theo.

2.2. Hạn chế, bất cập và nguyên nhân; giải pháp khắc phục

a) Hạn chế, bất cập

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong năm học 2025 – 2026 nhà trường vẫn còn một số khó khăn, hạn chế nhất định.

Đội ngũ giáo viên chưa bảo đảm theo định mức 1,5 giáo viên/lớp theo quy định, gây khó khăn trong việc bố trí giáo viên dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục và thực hiện một số nhiệm vụ chuyên môn. Một số giáo viên còn gặp khó khăn trong việc xây dựng học liệu số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và khai thác hiệu quả các phần mềm phục vụ đổi mới phương pháp dạy học.

Cơ sở vật chất mặc dù đã được quan tâm đầu tư nhưng vẫn chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Một số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu hoặc chưa đồng bộ; phòng Tin học chưa được trang bị đầy đủ máy tính; phòng Ngoại ngữ và một số phòng học bộ môn chưa có đủ thiết bị hiện đại phục vụ giảng dạy. Một số máy chiếu đã xuống cấp, chất lượng sử dụng chưa cao.

Việc tổ chức một số hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM, giáo dục địa phương còn gặp khó khăn do điều kiện cơ sở vật chất và học liệu phục vụ giảng dạy chưa thật sự đầy đủ.

b) Nguyên nhân

Nguyên nhân khách quan là do biên chế giáo viên được giao chưa đáp ứng đủ nhu cầu thực tế của nhà trường; kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học còn hạn chế trong khi yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ngày càng cao.

Nguyên nhân chủ quan là một số giáo viên còn hạn chế trong việc tiếp cận các phương pháp dạy học mới, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và xây dựng học liệu số phục vụ giảng dạy; việc tự học, tự nghiên cứu ở một số cá nhân chưa thật sự thường xuyên.

c) Giải pháp khắc phục

Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh và các cơ quan có liên quan nhằm bổ sung biên chế giáo viên, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đặc biệt là

thiết bị phục vụ thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và nhiệm vụ chuyển đổi số.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực hợp pháp để từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, trang bị thêm thiết bị dạy học, thiết bị công nghệ thông tin và học liệu phục vụ dạy học.

Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên; tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019; chú trọng bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khai thác trí tuệ nhân tạo và đổi mới phương pháp dạy học.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn; tăng cường kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ giáo viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; chú trọng cân đối hài hòa giữa hoạt động dạy học văn hóa với giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm và giáo dục toàn diện học sinh.

Thực hiện hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc; giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường trong những năm học tiếp theo.

Phần thứ hai:

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG NĂM HỌC 2026 - 2027

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

1. Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh, UBND phường Móng Cái 1 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

2. Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng giáo dục mũi nhọn và duy trì vững chắc chất lượng giáo dục đại trà.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và dạy học; thực hiện hiệu quả hồ sơ điện tử, học bạ số, cơ sở dữ liệu ngành; tăng cường khai thác học liệu số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng số phục vụ hoạt động giáo dục.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực chuyển đổi số, năng lực đổi mới sáng tạo; xây dựng đội ngũ nhà giáo có phẩm chất đạo đức tốt, trách nhiệm, tâm huyết với nghề.

5. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; đẩy mạnh xây dựng trường học hạnh phúc, trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn; xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, kỷ cương, thân thiện và tích cực.

6. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục truyền thống, giáo dục pháp luật, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, bạo lực học đường và bảo đảm an toàn cho học sinh trong mọi hoạt động giáo dục.

7. Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, giáo dục hòa nhập; quan tâm chăm lo học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật; không để học sinh bỏ học vì hoàn cảnh kinh tế hoặc khó khăn trong học tập.

8. Tăng cường công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, từng bước hoàn thiện các điều kiện phục vụ đổi mới giáo dục và chuyển đổi số.

9. Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục; tiếp tục đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia ở mức độ cao hơn trong những năm tiếp theo.

10. Nâng cao hiệu quả công tác quản trị nhà trường; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, công khai, minh bạch trong các hoạt động; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, phòng chống tham nhũng, lãng phí và thực hành tiết kiệm.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, quản lý và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học

Tiếp tục quán triệt, triển khai đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của ngành giáo dục; cụ thể hóa thành các kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Nâng cao hiệu quả công tác quản trị nhà trường; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn và giáo viên trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của các tổ chức, cá nhân; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; chú trọng dạy học phân hóa, phù hợp với đối tượng học sinh.

Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, quan tâm bồi dưỡng học sinh năng khiếu, học sinh có năng lực nổi trội; đồng thời hỗ trợ học sinh còn hạn chế trong học tập, học sinh có hoàn cảnh khó khăn và học sinh khuyết tật học hòa nhập.

Đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM, giáo dục địa phương, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục truyền thống, giáo dục pháp luật và các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao nhằm phát triển toàn diện học sinh.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019.

Đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên cốt cán trong việc hỗ trợ đồng nghiệp; khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng, đổi mới sáng tạo trong dạy học và giáo dục.

Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khai thác học liệu số và trí tuệ nhân tạo trong công tác quản lý và giảng dạy.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin

Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành, hồ sơ điện tử, học bạ số và các phần mềm quản lý theo quy định; khai thác hiệu quả các nền tảng số phục vụ quản trị nhà trường.

Khuyến khích giáo viên xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, ngân hàng câu hỏi và các sản phẩm ứng dụng công nghệ trong dạy học; từng bước hình thành môi trường giáo dục số trong nhà trường.

Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; nâng cao nhận thức và kỹ năng sử dụng môi trường số an toàn cho cán bộ, giáo viên và học sinh.

5. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và xã hội hóa giáo dục

Tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo quan tâm đầu tư, bổ sung thiết bị dạy học theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục; huy động các nguồn lực hợp pháp từ phụ huynh học sinh, các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp để hỗ trợ các hoạt động giáo dục và cải thiện điều kiện dạy học.

Khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị hiện có; thực hiện tốt công tác bảo quản, sửa chữa và bổ sung thiết bị phục vụ dạy học.

6. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc

Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức chấp hành pháp luật, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước và bạo lực học đường cho học sinh.

Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ tư vấn tâm lý học đường; quan tâm hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật và học sinh cần được giúp đỡ đặc biệt.

Xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, kỷ cương, thân thiện; giữ vững trường học an toàn, trường học xanh - sạch - đẹp - hạnh phúc.

7. Thực hiện tốt các phong trào thi đua và công tác phối hợp

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành giáo dục; phát huy tinh thần trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác quản lý, chăm sóc và giáo dục học sinh; phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh, Đoàn Thanh niên, Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và các tổ chức xã hội trong việc hỗ trợ các hoạt động giáo dục.

Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm học 2026 – 2027; giữ vững trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Phần thứ ba

NHỮNG KIẾN NGHỊ VỚI CẤP TRÊN

Để tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục và thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018, Trường Tiểu học Đào Phúc Lộc kính đề nghị các cấp lãnh đạo quan tâm một số nội dung sau:

Quan tâm bổ sung biên chế giáo viên cho nhà trường nhằm bảo đảm định mức giáo viên/lớp theo quy định, đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, thực hiện đầy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu; hỗ trợ kinh phí mua sắm trang thiết bị cho các phòng học bộ môn, phòng Tin học, phòng Ngoại ngữ, phòng học trải nghiệm và các thiết bị phục vụ chuyển đổi số trong nhà trường.

Quan tâm bố trí nguồn kinh phí để trang bị cơ sở vật chất cho dãy nhà học mới đưa vào sử dụng; thay thế các thiết bị đã xuống cấp, hư hỏng như máy chiếu, bảng lớp và các thiết bị phục vụ dạy học khác nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo trong dạy học, quản lý giáo dục cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên.

Tiếp tục quan tâm hỗ trợ kinh phí thực hiện các hoạt động giáo dục STEM, giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống và các hoạt động giáo dục toàn diện khác nhằm tạo điều kiện cho học sinh được học tập, rèn luyện trong môi trường giáo dục hiện đại và thân thiện.

Đề nghị cấp trên tiếp tục quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường trong việc duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục; tạo điều kiện để nhà trường từng bước hoàn thiện các điều kiện xây dựng trường chuẩn quốc gia ở mức độ cao hơn trong thời gian tới.

Trường Tiểu học Đào Phúc Lộc báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2025-2026, kính đề các cấp lãnh đạo tiếp tục quan tâm chỉ đạo nhà trường thực hiện nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo đạt kết quả cao hơn.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT: (báo cáo);
- UBND phường MC 1 (báo cáo);
- Đoàn thể, Tổ CM, cán bộ, giáo viên, nhân viên;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Cao Thị Hoa